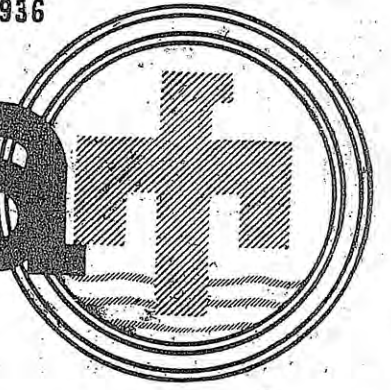


Phong hóa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy in: 874 - Giấy thép tất Phong-hóa.
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - số 007 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tường Tam giám đốc.

tuần báo ra ngày thứ sáu

MỚI CŨ GẶP NHAU

(Hết năm lợn sang năm chuột)



BÌNH TÝ - Bác về hưu à? Chắc bác chỉ ăn cho béo nên mới bị họ thái chứ gì?

ÁT HỢI - Còn bác nữa, cũng chỉ biết đục khoét chứ kém gì tôi!

(Tranh dự thi số Mùa Xuân)

MỘT CÔNG TRÌNH VĨ ĐẠI CỎ MỘT KHÔNG HAI TRONG LÀNG BẢO
SỐ MÙA XUÂN BẢO PHONG HÓA
LÀM TRONG 3 THÁNG — BÁN TRONG 1 NGÀY
RA NGÀY 27 THÁNG CHẬP TA

TỪ NHỎ ĐIỂN LỚN

THUỐC BẮC

VẤN ĐỀ thuốc bắc năm nay không thấy đem bàn giữa Đại hội nghị kinh tế. Các ông lang khỏi phải chân le chân vịt đi tìm phương tư cứu chữa lấy cho mình, còn các ông bào chế tây tu nghiên vì mất hết hy vọng thêm lên vô số bạn hàng.

Nhưng trước sau rồi nghề làm thuốc cũng phải theo một qui tắc nhất định. Bỏ thuốc bắc thuốc nam mà theo thuốc tây cả không sao được. Vì thuốc tây đắt như vàng mà các hàng bào chế lại vui lòng làm cho nó đắt gấp đôi vàng. Còn dân annam, nhất là dân quê, gạo thì nhiều, nhưng vàng thì khí ít.

Song cứ để chế độ hiện thời cũng không thể nào được. Là vì trong làng lang ý, các ông lang giỏi thì ít, nhưng các ông lang tương minh là giỏi thì nhiều, các ông tương minh là lang cũng nhiều. Vừa rồi, chủ hiệu « Mặt trời », bị bắt về nổi lấy đất viên lại bán cho người ta làm thuốc.

Có lương tâm hơn, là một nhà bào chế annam kia viên bột lại làm một thứ hoàn công hiệu như thần. Nhưng lừa lọc dân chúng như vậy, không thể có mãi được. Phải bắt các ông lang có học chút đỉnh, có lương tâm nhà nghề chút đỉnh.

Nếu không, rồi ra ở nước Annam, số ông lang bầm sẽ rất nhiều, mà số người chết về tay các ông lang bầm sẽ lại nhiều gấp thập bội.

VIỆC ĐÔNG-PHI

SÚNG văn minh vẫn nở liên thanh ở bên nước Á, đạn văn minh có thể lấp được sông Gheva, một con sông lớn hơn con sông Vô-dịnh của Tàu.

Trong khi ấy ở Genève, ở Paris người ta bàn về hòa-bình. Gần đây, thủ tướng nước Pháp Laval và ngoại giao tổng trưởng Anh Samuel Hoare làm một bản chương trình:

1/ Đem cả phía đông xứ Tigre biểu ý-dại-lợi. Tỉnh Adoua về tay Ý, còn thành Axoum về Á. Á sẽ được cửa bể Assab để ra bể.

2/ Cho một công ty có độc quyền khai phá những đất nhượng cho Ý làm thuộc địa.

Bản chương trình ấy có một cái đặc sắc: là làm ai cũng bằng lòng cả... ai cũng bằng lòng bỏ nó đi. Ý lấy làm bất mãn; Á thì nhất định không chịu nhượng một tấc đất cho ai, còn ở Genève thì các nước nhỏ cho rằng, nếu cho Ý được thuộc địa, Ý mà hội Vạn Quốc đã chỉ trích là đi xâm lấn nước người một cách vô cớ - hẳn về sau đây các nước mạnh khác sẽ theo gương mà làm vậy.

Cả đến nước Anh cũng không bằng lòng nổi. Dân chúng phản kháng bản chương trình kia dữ đến nỗi ông Hoare phải từ chức...

Việc thế giới rồi beng, nhưng rồi cường quyền thế nào cũng thắng công lý: đó là lẽ tự nhiên của trời đất vậy.

TÌNH YÊU

TRƯỚC đây có một người con gái Việt nam ở Haiphong theo người Ấn độ, thì nay lại có một cô con gái khác yêu một người Nhật bản. Cô ấy tên là Nguyễn thị Phi. Người Nhật bản kia tên là Iossi-Kawa.

Nhưng ái tình khác giống đối với con mắt của cha mẹ họ hàng cô Phi lại là một sự quái gở. Họ có biết đầu tình yêu không phân biệt giống loài, mà cũng không phân biệt đẳng cấp. Tôi muốn nói tình yêu chân thật, chứ không phải cái tình « đờ puy cò đơ to con-nết... » hay cái tình « được đi giày đò » của những mẹ tây, thím khách...

Thấy cha mẹ không thuận cho mình tự do kết hôn, cô Phi đã cùng tình nhân uống thuốc phiện, dấm thanh tự tử... Ấy thế là cha mẹ đã giết cô mà vẫn còn cho cô là đại đột. Nói cho đúng hơn, thì chính là những thành kiến hủ lậu. Cái quốc hồn quốc túy của Annam ta đã giết chết cô Phi rồi đó.

Lấy một người Ấn-độ, một người Tây hay một người Nhật... sao lại cho là một sự đáng khinh? Ta có phải là người nước Đức đâu, mà giữ lấy nguyên chất của chủng tộc? Mà tôi tưởng lấy một người Nhật, một người của một nước mạnh, một nước độc lập cũng là một sự vinh diện chứ sao? Nhưng ta phục người Nhật, sợ người Nhật, sợ người Nhật về mặt khác, chứ

cề mặt hôn-nhận, thì ta lại khinh họ, coi họ không đáng làm về cái dân tộc con tiên, cháu rồng, chít phượng này.

HỘI NGHỊ HẢI QUÂN QUỐC TẾ

Luân đôn, kinh đô nước Anh, năm nước Pháp, Anh, Mỹ, Ý và Nhật đã cho phái-bộ đến dự hội nghị hải quân.

Hội nghị ấy cốt để giảm các thứ tàu chiến, tàu ngầm, mòng các cường quốc khỏi số dầy nhau vào sự chiến tranh.

Nhưng chiến tranh có phải vì hội nghị ấy mà xảy ra hay không xảy ra chẳng? Nếu không sợ mịch lòng các ngài đặc phái viên đạo-mạo của năm nước, thì tôi dám cả gan đáp: ngờ lắm!

Những sự không ai ngờ được, là trong hội nghị ấy, có diễn thuyết. Đặc phái viên năm nước một tay để lên quả tim mà công bố rằng nước họ chỉ có một mục đích: là yêu các nước khác và yêu hòa-bình.

Ông Norman Davis, phái viên Mỹ, lại nói thêm: muốn cho hội nghị có kết quả, thì ai nấy đều phải thành thực cả.

Ông không phải nhắc, họ thành thực lắm, họ thành thực bênh vực quyền lợi riêng của nước họ, họ thành thực tìm cách lừa các nước khác vào tròng. Nước Nhật thì thành thực mong cho hải-quân của họ bằng hải quân nước Anh và nước Mỹ, còn Anh thì thành thực mong bỏ hết tàu ngầm... Nhưng đừng tưởng là hải quân Nhật kém hải quân Anh, Mỹ, đừng tưởng là Anh ít tàu ngầm nên mới khởi sự lên những điều kiện đó chỉ vì họ yêu sự hòa bình mà thôi.

TU LY

CHƠI VƯỜN BÁCH THÚ

(HAI PHÚT VỚI MÃNH HỒ)

CÓ một nhà văn-sĩ Pháp làm một quyển truyện rất lý thú. Ông bịa ra một nhà thông thái có cái tài thay đầu, đổi ruột như ông Hộ-Pháp của Bồ-tung-Linh, tác giả bộ Liêu-trai chí dị.

Nhà thông thái một hôm tình nghịch lấy bộ óc người thay vào bộ óc bò để thí nghiệm. Con bò có bộ óc người kia có chí phán đoán, có tình cảm của một người, nhưng lại có cái thân thể của một con bò.

Lúc ban đầu, con bò kia còn tìm hết cách để làm cho người ta biết rằng ta có bộ óc người. Nhưng không có tay để ra hiệu, không có tiếng để tỏ nỗi lòng, nên chỉ khiến cho người chung quanh cho là một con bò kỳ-dị, điên cuồng. Sau cùng, thấy không ai hiểu mình, nó ta sinh ra chán nản, buồn bã... May gặp được một con bò cái biết yêu đương, nên con bò có óc người kia quên những nỗi đắng cay, tủi nhục mà sống một đời nhân-nhục, lặng lẽ của một con bò thường...

Hôm nay, tôi lên phỏng vấn cầm thú vườn bách-thảo trong trí không khỏi nghĩ ngợi đến câu truyện thương tâm của con bò óc người kia.

Gió nhẹ nhàng thổi lá khô xuống đường.

Sau những chòm lá xanh thẫm, những màu trời xanh nhạt. Ánh mặt trời đùa ở trong những đám cây âm-u. khiến cho tôi tưởng mình ở trong rừng thẫm. Tôi tìm đến chuồng hổ, con hổ mà thi-sĩ Thế-Lữ đã ca cái lòng nhớ rừng, mà thi-sĩ Nguyễn-nhược-Pháp đã cho là Thế-Lữ.

Đừng trước chuồng, nếu không có chấn song sắt, chắc cũng sợ hết hồn. Hồ ta trông thấy, vươn vai, ngáp một cái rồi nói ngay rặng:

— Tôi không phải là Thế-Lữ.

Nói cho đúng thì cũng không cần đến câu trả lời của ông ba mươi. Cứ trông ngay cái mõm ông cũng đủ biết rồi. Tôi hỏi:

MỘT Ý MỚI CỦA ĐỜI NAY

LÁ MA SÁCH GIÁ TRỊ — BÁN GIÁ RẺ

Muốn cho sách được phổ thông, những người ít tiền cũng có thể gây được tủ sách gia đình, nên chúng tôi định in một loại sách thật rẻ, cuốn nào cũng bán theo một giá Sách vẫn in rất mỹ thuật, nhưng vì tác giả không lấy tiền bản quyền, nên mới có thể bán rẻ hơn khi in lần thứ nhất.

CUỐN NÀO CŨNG BÁN 0\$25

Trước tết sẽ bán:	ĐOẠN TUYỆT.	0\$25
Sắp xuất bản:	NỬA CHỪNG XUÂN	0.25
	HỒN BƯỚM MƠ TIÊN	0.25
	GÀNH HÀNG HOA	0.25

CÙNG CÁC ĐẠI LÝ: MUA SÁCH THEO THẺ LỆ NHƯ MỌI LẦN, ĐỘC GIÁ PHONG HÓA: Mua sách lẻ ở nhà báo (gửi thêm: tiền cước thường 0\$05, bảo lãnh 0\$15)

Xem: Sự xung đột của hai tư tưởng hay là Sự xung đột của hai thế giới

TRONG BẢN SÁCH:

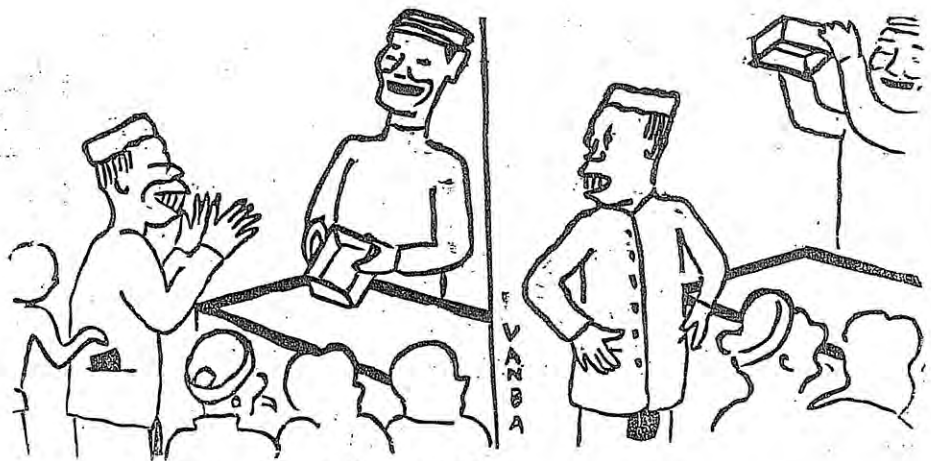
duy tâm hay là duy vật?

Cái cuộc tranh luận giữa PHAN-KHÔI, THIẾU-SƠN, HẢI TRIỀU... về các vấn đề triết học, lịch sử, nghệ thuật... PHAN-VĂN-HÙM đề tựa. Một quyển sách chưa từng có trong văn học giới nước nhà

In đẹp, giá 0\$40

Có bán khắp các hàng sách lớn

HU'O'NG GIANG THU' QUAN, 21 RUE PAUL BERT, HUE XUẤT BẢN



NGƯỜI LÀM TRÒ. — Cái vi ở trong này đã biến mất rồi!
NGƯỜI ĐI XEM. — Tài thật!

— Ngài có nhớ rừng không?
Không trả lời, hồ ta chạy lại chỗ xương bò vớt ngỗng ngang, vòn một miếng thịt lớn.

Ý ngài muốn cho chúng ta một bài học: ở rừng hay bị cũi, điều cốt nhất là miếng ăn. Sự yên lặng của ngài thật là có nghĩa vậy. Người chúng tôi cũng thế: cốt nhất là ăn. Cũng vì ăn mà Nhật đem quân sang chiếm Mãn-châu, cũng vì ăn mà máy bay Ý liệng bom xuống đô thành nước Á. Người ta ghét nhau, đánh đập nhau, giết nhau cũng vì ăn cả.

Hồ ta như đoán được ý tôi, bèn bảo tôi rằng:

— Chỉ khác một điều là tôi nhai được xương, còn loài người các ông chỉ ăn được thịt nấu chín mềm nhũn...

— Đây là phần đông loài người. Nhưng cũng có một hạng người ăn được một thứ rắn hơn xương, mà ngài nhai cũng đến gãy răng thôi...

— Thứ gì vậy?
— Thừa, là tiền bạc a.

Hồ vron vai, nhếch bộ râu bạc cười đáp:

— Cái đó tôi xin chịu loài người các ông. Cũng như người ta bảo tôi

là một loài thú độc ác vô chừng. Nhưng không. Tôi bất đắc dĩ mới phải độc ác đấy thôi. Trời sinh ra tôi phải ăn thịt hươu, nai, cừu hay người dề sống, thì tôi ăn thịt, chứ loài người giết chúng tôi hay giết hại lẫn nhau chỉ vì cái thú giết...

Tôi chỉ biết đứng im, dương mắt nhìn con vật thông minh kia nói tiếp:

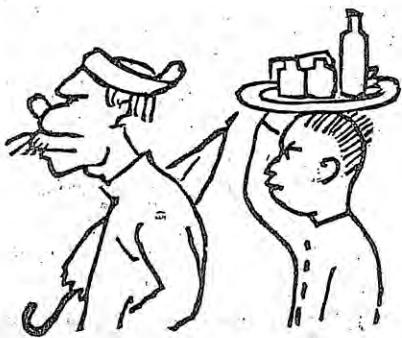
— Nhưng có độc ác mới có linh. Chỉ vì tôi ăn thịt được các ông, nên các ông mới sợ hãi tôi, kính cần tôi, có khi lại thờ phụng tôi nữa. Tôi không phải là con hổ, mà là ông cọp, ông rùng, ông ba mươi... Còn con nai hiền lành, con bò nhũn-nhục kia thì các ông lại cho là loài súc vật ngu xuẩn... Coi thế thì sức mạnh là hơn cả; các ông nên theo cường quyền, các ông nên độc ác như tôi... Nhưng tôi khuyên các ông thực là vô lý, vì các ông còn độc ác hơn tôi nhiều...

Tôi sợ đứng lâu, loài người sẽ hóa ra loài hồ mất, đành quay sang mấy chường gấu đỡ hơi. Nhưng có lẽ ông Lê-công-Đắc đã mua hết rồi hay sao, nên không thấy một con nào nữa.

TỨ LY

LÝ TOÉT — Ta ngày ba bận xét mình:

(Lời thầy Tăng Tử trong Luận-ngữ: Nhất nhật tam tỉnh vô thân)



... vì người có việc, lo lợi cho mình không?



... cùng bè bạn chén, có thú hay không?



... lệnh mục Lý truyền, có tuân hay không?

SỐ BÁO SAU SẼ LÀ SỐ MÙA XUÂN

ra vào ngày

21 JANVIER 1936

(27 THÁNG CHẠP TA)

Làm trong ba tháng, bán trong một ngày

Đáng lẽ ra ngày thứ năm 17 Janvier thì đã chậm lại đến 21 Janvier để vừa đọc về dịp tết. Báo nghỉ số ngày 24 Janvier (mùng 1 tết) Đến 31 Janvier (mùng 8 tết) sẽ ra số 172.

IN GIẤY HƠN NĂM NGOÀI: 36 TRANG BÌA VÀ PHỤ BẢN IN Ở NHÀ IN VIÊN ĐÔNG HIỆN ĐÃ IN XONG VÀ IN ĐẸP GẤP MẤY MỖI NĂM

Giá mỗi số: 0\$25

SẼ CÓ NHỮNG BÀI

1935 của Từ Ly

Tiên tri về năm Bình Tỵ của Từ Ly

Đầu năm xong đất các nhà báo của Nhất Nhị Linh

Thơ của Tú Mỡ

Trong rừng mai, truyện ngắn của Khải Hưng

Kiêng số IV

Đầu năm đi xong đất các nhà văn của Nhất Nhị Linh

Đi thăm mộ các báo của Nhất Nhị Linh

12 truyện ngắn, của Thế Lữ, Thạch Lam, Khải Hưng và Nhất Linh

Truyện dài bằng thơ của Thế Lữ

Văn vui của Thạch Lam

Cuộc Xô Số của Thế Lữ v... v...

Tranh vẽ của Ng. Gia Trí và Đông Sơn

BỐN TRANG TRÒ VUI NGÀY TẾT

(bói, toán, lý, số, quỷ thuật, đố, tướng v. v.) và những bài văn có ngày thêm: [thường

những truyện vui, câu đối, thơ tết, văn vui, của các bạn gửi dự thi. Gắn 100 bài, 100 tranh. Đủ các tên ký của tòa soạn và mấy chục tên ký của các bạn dự thi.

MỘT CÔNG TRÌNH VI ĐẠI CÓ MỘT KHÔNG HAI TRONG LÀNG BÁO AN NAM

Khắp trong nước bán cùng một ngày
27 THÁNG CHẠP TA

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

DR HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Làm răng Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm. Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 7h. chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thờ nhất)
91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

ĐAU DẠ DÀY. PHÒNG TÍCH

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đả, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-Pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc v. o thận hay v. o máu làm cho nhức xương, rặt gân, ù tai, hoa mắt, đi tiêu vẩn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mồ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5-ve, nặng 7 8 ve, sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUOC-PHONG

81, ROUTE DE HUIÉ, HANOI

VAI TRANG CU'OI CO'T

cuộc điem báo

TÂM SỰ

ONG Nguyễn bá Trác, chắc các bạn đọc không ai còn không biết. Ông ta là người giữ cái kỷ lục thứ nhì ở Đông-dương (người thứ nhất là ông Phạm-Quynh) về cuộc đi nhanh trên con đường Nam-Phong (thời từ phía bắc sang phía nam), từ Hanoi vào Huế.

Ông trước kia cũng là một nhà văn. Ông Quynh văn tay mà ông ta văn tàu. Bởi thế ông Quynh đi tay mà ông ta sang Tàu.

Sau khi « hạn hạn du ký » lộng, bồng ở hải ngoại, ông trở về gõ kèn quay to (xem sự tích cổ bé nuôi tâm trong Du Ký) ở nước nhà, nghĩa là làm Tổng đốc.

Trong khi cao hừng — mà làm quan có nhiều lúc cao hừng lắm — ông thường có làm thơ. Mới đây, trong Khuyến-Học, có đăng một bài thơ « tâm sự » của ông ta :

Thần thiếp vốn con nhà khuê các...

Chơi cho khắp thiên sơn vạn hải
Chơi mãi rồi trở lại chốn lâu trang
Cũng sơn tồ, phân diêm, cũng cuog
phách dịp đàn...

Mặc ai ai ta chỉ có mình
Khác nhau vì một chữ tình l...

Mới đọc thơ, nếu ai không biết, tất hẳn tưởng rằng là lời thơ than thở của một cô, đầu, sau khi đã chơi mãi chốn giang hồ, trở về truy lạc trong xóm yên hòa.

Nhưng không, đó là tâm sự của một vị đương quan thi-sĩ — chốn lâu trang đây chắc là « dinh cơ tổng đốc » mà « sơn tồ phân diêm » đây có lẽ là « phân bua lộc nước » vậy.

Duy người ta không biết tại sao ông ta lại mượn lời cô gái giang hồ mà tỏ bày tâm sự.

Nhưng bởi là « tâm sự » của ông, nên câu « ta chỉ biết có mình » mới ý vị, mà « khác nhau vì một chữ tình », cái tình của ông nó mới là cái tình đặc biệt.

TINH THÂN ANNAM

TRONG khi tiếng súng nổ ở xa-mac Danakil (Abyssinie) giữa quân Ý và quân A, thì bên ta, một nhà « ưu thời mãn thế » là ông Hồng-Thủy tự Tân hữu Trung, làm thơ ở báo Tân-Tiến, căn vặn ông thủ tướng Mussolini :

HỎI ÔNG MUSSOLINI

Sao không thương hại lũ quân A ?
Mà nỡ đem uy hiếp bọn Chà ?

Ông Hồng-Thủy tất cũng biết Mussolini không có thì giờ mà trả lời câu hỏi của ông ta, nên ông lại thay Mussolini trả lời nốt :

ÔNG MUSSOLINI TRẢ LỜI

Cổ lòng chinh phục được dân A,
Đem giống văn minh giữ nước Chà l...

Tiết thay ông Mussolini quả bận việc binh đao, không có ngày giờ mà để ý đến cái cách căn vặn rất có hiệu lực này của một người Annam.

LÊ-THẾ VĂN-SĨ

TRONG Tân Tiến số 19, ông Mân-châu Nguyễn-mạnh-Bồng có giới thiệu một ông bạn của ông ta, « Lê Thế tiên sinh, con trai cụ lớn Lê Hoan, khám sài tổng đốc đại thân trước, sinh bình hào hoa phóng dãng, thơ rất hay. Sông không in ra tập, cũng chẳng đăng lên báo cầu danh như ai. »

Rồi Tân Tiến đăng mấy bài thơ của Lê Thế tiên sinh. Nhưng sau xem ra mới biết rằng đó là vì yêu nên ông Mân-châu một cách riêng, và vì báo Tân Tiến là « một cơ quan dùng dẫn, chỉnh đốn, mỹ thuật nhất ở nước ta ngày nay. »

— Ấy là vì như thế. Kẽ nào nghĩ khác thì mang tội.

VỊ GI

BA phải « nghệ thuật vị nhân sinh, nghệ thuật vị nghệ thuật và nghệ thuật chẳng vị gì cả » cãi nhau mãi mà vẫn chưa tìm thấy lẽ phải.

Mới đây Hương-giang thư-quán ở Huế lại xuất bản một cuốn sách, nhan đề là « Duy tâm hay là Duy vật — Các cuộc tranh luận giữa Phan Khôi, Thiệu-sơn, và Hải-triều — Tựa của Phan-văn-Hùm. »

Thật là một cuộc tranh luận lớn lao, vì có cả núi (thiệu Sơn), cả bể (Hải Triều) và cả rừng, hay mãnh thú nữa (Phan-văn-Hùm).

Thạch-Lam

Cùng các nhà Đại-Lý báo Phong-Hóa

Cũng như mọi năm, số Mùa Xuân Phong hóa sắp tới in phí tổn rất nhiều. Vậy các Đại-Lý định lấy bao nhiêu tập để bán xin viết thư về cho bản-báo biết trước ngày 15 janvier 1936.

Xin nhớ rằng chỉ nên lấy đủ bản thôi, vì lấy hơn số thường bao nhiêu thời bản-báo coi như là bán hết bấy nhiêu. Nếu đến ngày 15 janvier 1936, Đại-Lý nào chưa trả hết tiền tháng Décembre bản-báo sẽ đình gửi số Phong-Hóa Mùa Xuân,

PHONG HÓA TUẦN BÁO



— Lạy cô, cô cho cháu một Trinh.
— Tao vận rắng ra cho mày à?
— Ô, thế cô cho con cái bằng vàng nhé.

HOẠT KÊ TỰ' ĐIỆN

Khăn. — Thứ dai mà người xứ nóng thường dùng để giữ cho đầu khỏi bị nắng làm nứt.

Xe hỏa. — Thứ xe mà hành khách được cái điem phúc ngửi nước hoa béo cảm cất ở trong bụng lợn.

Ô tô buýt. — Máy tiêu cơm, còn có nghĩa là máy ép.

Cà vạt. — Miếng lụa đẹp, dài và hẹp, khi mới thì chông dùng làm giải dút cổ, khi cũ thì vợ đem dùng làm giải dút quần.

Câu đối tết. — Những mảnh giấy đỏ, ngày tết đem dán vào cột để che những chỗ mọc, chỗ rỗng.

Chấy, dận. — Hạt dưa của các bà già.

Đề lao. — Ô tên của những phường trộm cướp.

Quán. — Phòng chứa trọ của ăn mày.

Chuồng tiêu. — Phòng hút thuốc lá của các lưu học sinh.

Giấy thép. — Một thứ giấy mắc trên cột sắt, bên vệ đường, để cho chim đỗ.

(Còn nữa)

SONG THANH



MỎI BÀI TÂY — Ông đánh, ông đánh con này.



— Này đánh con này, này.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHỈNH-ĐÓN LẠI
THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bực phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sáng giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý
CH. GUILLOT

KHUÊ PUBLIS STUDIO



CAO BỒ-PHÔI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHÔI VÀ ĐỘ-PHÔI CÓ BẢN CÁ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chữa ngay đừng rui rắng vì trạng đực phôi chóng như tâm ăn giầu.

ĐÀO NHÂN NHÓ MẶT...

Trần-thị-Yến có cái nhan-sắc của Thúy-Kiều lúc đã nếm hết mùi từng trái của mụ Tú-Bà. Bao nhiêu nỗi khổ ngâm trong những đêm vui giọng còn để lại trên nét mặt trái soan một vẻ buồn-bâng-khuàng... Nhưng có lẽ thị buồn vì một nỗi nữa, là phải ra tòa về tội bội tín.

Ông Chánh-án. — Chị có nhận lấy của Thị-Hợp một số tiền là 60\$ và một đôi vòng giầy truyền bằng vàng không?

Thị-Yến ngược đôi con mắt ngây thơ nhìn ông Chánh-án như van lơn, rồi sẽ cất tiếng oanh thỏ thẻ :

Thị-Yến. — Bẩm, con có vay 60\$ của Thị-Hợp để đưa về cho mẹ con. Thị-Hợp bắt con phải làm giấy nhận làm...cô đầu rươu cho thị ấy.

Ra Thị-Yến đã bán mình nuôi mẹ ; ai bảo Thúy-Kiều sống đã 100 năm xưa!

Cái giọng êm như ru của Thị-Yến chưa gọi được lòng thương của tòa, đã làm nổi cơn tam-bành của một người đàn bà nhờn-nhọt màu da, đương đứng nghiêm trang như một mệnh-phụ. Người ấy là Thị-Hợp, bà-chủ của Thị-Yến, một mụ trùm cò đầu ở xóm Khâm-thiên.

Mụ quai mỏ ra trước tòa mà kẻ tội cô gái non kia : nào những lúc cùng quần mụ chọ vay tiền công, nào những khi mụ sấm sủa cho xuyên, hột, vòng..., thật là quá mẹ đối với con. Thế mà con người ấy nỡ ăn ở lật lọng, vô ân bội nghĩa... Theo lời mụ, để thường chỉ có mụ là người lương thiện...

Nhưng cũng may cho Thị-Yến, có tình nhân của thị là Thái đến xin tòa rộng lượng và bằng lòng xin đền mụ Hợp số tiền 100 đồng thị đòi. Chàng Thúc-Sinh tân-thời ấy nhận Thị-Yến là người đảm-đang, vì gia-biến nên phải đem mình vào nơi lửa nòng, đáng để cho khách hồng thử soi...

Nhưng ông Chánh-án, tiếc thay, lại không phải là khách hồng quần, nên đang tay đập cảnh mẩu đơn..., bắt Thị-Yến phải bồi-thường cho Thị-Hợp 100\$ và chịu một tháng tù. Ý chừng ông chưa đọc truyện Kiều, nên nỡ để :

..Giương lờ nước thủy, mai gày vóc xrong.

Mà cũng tại Thị-Yến không biết làm thơ để siêu lòng người mặt sắt, cho nên đành trắng túi hoa sấu, trở về chốn nhà pha lạnh lẽo...đợi ngày cùng chàng Thái không phải chàng Thúc) huệ lan sực nức một nhà...

Duy chỉ có mụ Hợp là vui vẻ, cười cười nói nọi vì... vốn liếng chưa đến nỗi đi đời nhà ma.

Tu Ly

XIEMI TRANH

D ỨNG mười giờ hôm chủ nhật mồng năm vừa rồi, phòng triển lãm Lê Phổ bắt đầu mở cửa. Tuy giấy mời nói thế, nhưng đối với tôi thì cửa mở những từ chín rưỡi, vì đúng chín giờ rưỡi, tôi đến Nhuận-ốc ngắm hàng nhìn qua tường kính phòng triển lãm đã ngắm qua một lượt những bức tranh sơn của họa-sĩ



Nhưng xem thế là xem lão, xem lêu, nếu không là xem vụng, xem trộm. Vì vậy, khi kim đồng hồ nhỏ của tôi chỉ mười giờ, tôi trịnh trọng đến cửa chính đứng đợi.

Điều xét nhận thứ nhất của tôi là phòng triển lãm Lê Phổ không có thiếu nữ. — Đó là một điều rất lạ và rất đáng tiếc. — Đây tôi nói tranh thiếu-nữ, chứ không phải các cô thiếu-nữ đến xem tranh, vì các cô ấy đến đông lắm, đủ các thứ nhan sắc, xanh, vàng, hồng, trắng, cả đen nữa.

Tôi tưởng tượng ra gian phòng Khai-tri một ngày họp « chợ phiên ». Chỉ thiếu có hoa giấy ném lên đầu, vào mặt người ta. Tôi vừa có ý nghĩ ấy thì một cái khăn quàng mỏng của một cô bay lướt qua mặt, khiến tôi giật mình tưởng có ấy ném vòng giấy. Thực ra cũng khó lòng người nọ không đụng chạm người kia được, dù là nam với nữ, vì gian phòng thì chật hẹp mà số người đến xem mỗi lúc một đông.

Đứng trước một bức tranh họa cảnh Vân-nam, tôi có cái cảm giác hơi là lạ : mũi tôi phảng phất ngửi thấy mùi si-dầu lẫn với hương húng liu. Tôi đã toàn nghĩ đến hiệu Mỹ-kính thì ông Lê Hứa làm tôi cụt hứng. Vì ông sừng sốt bảo tôi :

— Anh có trông thấy ba cái đầu lâu treo ở hai cây kia không ?

Hỏi ra mới vỡ nghĩa rằng khi họa-sĩ Lê Phổ đương vẽ khóm cây ấy thì người ta đem treo lên cành cây ba cái đầu của ba ông nguyên soái. Mắt tôi có lẽ quá kém cỏi, nên không sao trông rõ ba cái đầu tướng lâu, nhưng tôi cũng lợm giọng, vì mùi húng liu, si-dầu đã đời ra mùi máu hôi tạnh.

Cảnh thành phố Vân-nam trông rất đẹp nất. Nhưng có lẽ họa-sĩ quên vẽ hai cảnh đẹp mắt hơn : cảnh lộn chạy rông và cảnh xe về sinh đi tự do ngoài phố vào khoảng tám, chín giờ sáng, lẫn với các xe tải thịt bò, hay bánh mì thơm. Xin nhớ rằng những xe nặng mùi ở Vân-nam không cần dậy nắp kín.

Và cái đẹp kia chỉ có bề mặt như mặt bức tranh sơn. Bên trong toàn vãi thô, nếu không là rẻ rách.

Một người đã đến xem nhà đại học hiệu Vân-nam nói truyện : « Trông mặt trường thì sáng sủa, đồ sộ, nguy nga, nhưng khi vào trong các lớp, và buồng giảng ông đốc nữa thì.. đại khái như một hiệu cao lâu nhỏ, hay một hiệu phố lâu phố hàng buồm. Ở đây người ta tha hồ vén đùi, hở bụng và khạc nhổ ra dãi ».

Tiếc rằng họa-sĩ Lê Phổ lại chỉ thích vẽ những cảnh đẹp mắt.

Một cô trẻ một bức tranh bảo bà mẹ. — Mẹ à, thung lũng Ý-lin-nô trên Chapa!



Tôi hiểu cái thâm ý của cô ta, liền hỏi :

— Thưa cô, cô đã nghĩ mát Chapa?

Cô kia mỉm một nụ cười diết ơn :

— Vâng, đã hai lần.

Tôi nghĩ ngay đến cái vi của bạn Lê Phổ.

— Thưa cô, giá có mua luôn bức tranh đó để kỷ niệm hai vụ nghĩ hè Chapa...

Một câu bình phẩm của một bà cụ annam làm tôi kinh ngạc : « Thiếu ánh sáng ! ».

Tôi nhận kỹ thì hình như bức tranh bà đương ngắm thiếu ánh sáng thực.

Một tiếng « Á ! » vui mừng ! Tê ra đèn điện trong phòng tắt từ nãy vừa sáng bật lên.

Bấy giờ các bức tranh của Lê Phổ lại có đủ, nếu không thừa ánh sáng.

Đèn điện tắt, phòng triển lãm vẫn không tối. Đó là nhờ có những ngôi



sao Hà-thành. Nhưng lúc người ta chữa xong đèn, thì những ngôi sao trông lại lú mờ, kể cả một ngôi sao trong làng văn, ông Ng.-tiên-Lãng.

Không biết những ngôi sao đi xem tranh hay để cho người ta tranh xem mình ?

Rời phòng triển lãm Lê Phổ, tôi sang xem phòng triển lãm Tân-an. Ở đó cũng có nhiều bức tranh ngoạn mục, nhất là « ngoạn khẩu ». Mà tranh cũng có « bột » pale như tranh Lê Phổ. Hơn nữa, bột đấy lại là bột thực hiệu, bột mì, vừa thơm vừa mềm, ngấm đến đâu biết đến đấy, thắm thía vô ngần.

Nhị-Link

Tài bút

Suýt nữa tôi quên nói đến tác phẩm của Lê Phổ. Tranh Lê Phổ là một cô thiếu nữ con nhà khuê các, khuôn mặt đều đặn, cử chỉ nghiêm trang, ngôn ngữ đĩnh đạc. Ngồi trong phòng khách lịch sự, (mà chỉ ngồi trong phòng khách lịch sự) nàng nói những câu truyện nhã nhặn về thời tiết về sức khỏe, về các cuộc đua ngựa, chơi tennis, ping-pong.

N.L.



L. T. — Lại oái oăm đội mũ không có vành. Mặt cháy nắng đen thui ra thế kia là đáng kiếp lắm.

Rất nên chú ý !!!

Len, Da, Xa-tanh, Nhung, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo lối-tân (1935-1936) mới sang rất nhiều để may — y-phục phụ-nữ và âu-phục. — Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt giá hạ thật thà

LÀ BA PHƯƠNG-TRÂM CỦA HIỆU :

MAI-ĐE
26, Phố Hàng Đường, Hanoi

CÁC QUÍ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

hiệu Con Voi

- 1 lo, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
- 1 lo, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
- 1 lo, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
- 1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00



PHÚC-LO-I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG
MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đông-Đức 64 Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành Phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế — Quán-hưng-Long à Vinh — Quảng-hưng-Long Marché Tourane. — Tehi-Long, 43 Rue Paniers à Hanoi.

Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã vẽ rất nhiều ; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thắm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longco và đủ các hàng Gám, Satin, Đọa và nhiều hàng lạ nữa.

VUI CƯỜI

Gia T. Mỹ, Bắc Ninh

Viết kịch

Một nhà soạn kịch đến tòa hỏi người thư ký rằng:

— Ông làm ơn mách giúp, ông chủ bút đọc đến bài « hài kịch » của tôi gửi đăng chưa?

NGƯỜI THƯ KÝ — Ông thử ngó xem xot giấy của ông ấy đã có gì chưa.

— Chưa.

Thế thì ông ấy chưa đọc.

Của N. H. N.

Con vật quái gì thế này!

Một người Mỹ một hôm vào một hàng cơm rất có tiếng ở phía bắc nước Pháp.

Người ấy sai lấy món thịt gà.

Một lát bởi mang lên một con gà béo mập và thơm ngát mũi.

Người Mỹ gắt:

— Gà thế này à? Ở Nữ-uớc, những gà phải to ít ra là gấp ba thế này.

Rồi người ấy cứ gặt hoài, món nào đưa lên cũng chẳng được vừa lòng.

Lấy làm khó chịu, người chủ hàng cơm bảo nhỏ vợ:

— Thằng cha này khó chơi lắm, tôi không thể chịu được nữa... Tối nay nó ngó đây đây, mợ bắt con cua càng tôi mang về sáng nay bỏ vào giương nó cho nó.

Vợ bâng lờ.

Mười giờ đêm, người Mỹ vừa đi nằm được một lát thì thấy tiếng kêu là inh ỏi cả nhà. Chủ nhà vội chạy đến buồng người Mỹ thì thấy người này đứng ở giữa buồng và kêu âm-ỉ:

— Con vật quái gì ở trong buồng tôi thế, hở?

Người chủ đệm tỉnh trả lời:

— Thưa ông, đó là rệp, mà là một con rệp nhỏ thôi. Ở chúng tôi đây, rệp thường to gấp ba thế.

Của L. T. Hải, Hanoi

1) Cha nào con nấy

(hai cha con Ba Ech)

BA ECH — Nhái, ra đây bố bảo.

NHAI — Đa.

BA ECH — Gặm cái chai, chạy đi lấy một chai rượu về tao nhấm cái thủ lợn này.

NHAI — Tiền đâu bố?

BA ECH — Có tiền mua rượu thì ai mà chẳng làm được. Không tiền mà mang được rượu về mới giỏi chứ.

(Nhái lằng lằng mang chai đi, mười phút sau nhái không về).

BA ECH — Thế nào, rượu đâu?

NHAI — Có rượu mới uống được đến say thì ai mà chẳng làm được. Không rượu mà cũng say mới giỏi chứ.

2) Vợ mừng

Sau hai buổi diễn kịch, nhà soạn kịch đang ngồi tiếp các người đến khen ngợi.

MỘT BA — Thưa ngài, nếu tôi mất nghìn bạc mà được nghe kịch của ngài, thì tôi cũng vui lòng...

Nhà soạn kịch sung sướng...

Bà nó nói tiếp:

— Vì tôi điếc.

Nhà soạn kịch cut hứng...

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi bài không được quá 30 giờ.

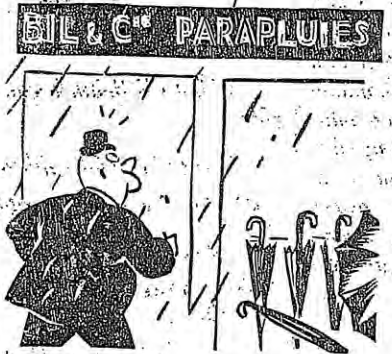
Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

NU CƯỜI NƯỚC NGOÀI

MƯU MẸO BÀN Ô



BIL & C PARAPLUIES



BÁN ÁO CŨ

— Cái áo này vừa ý tôi lắm. Nhưng 25 quan khi cao quá giá. Giá ông chộc cho nó rách vài ba chỗ nữa để bán cho tôi độ 15 quan.

(RIQ ET RAC)



— Rượu này ngon lắm, uống vào có thể chết đi sống lại được.

NGƯỜI SẮP BỊ SỬ TỬ. — Nếu vậy thì để khi họ xử tử xong rồi tôi hằng uống.

(LE RIRE)



— Có đến ba vạn người xem cuộc đá bóng này.

MỘT NGƯỜI ĐI XEM (lùn). — ...Trừ một người ra.

(RIC ET RAC)

TỔNG

QUYỀN SÁCH NHỎ NHẤT THẾ GIỚI

TRONG kỳ đầu xáo ở Paris năm 1855, một ông chủ nhà in có danh tiếng ở Saint-Petersbourg (Nga), ông Reichel, chăm chú nghiêm nghĩa một công trình rất lạ lùng của nghệ in sách. Đó là một quyển sách chỉ nhỏ hơn cái lem gửi thư một chút mà mỗi trang có 17 giòng, in rất rõ ràng dễ đọc. Nhan đề sách là « Kinh thánh thành Lyon » (Evangile de Lyon).

Ông Reichel nói với mọi người rằng thợ nhà in của ông còn làm khéo hơn thế. Khi trở về Nga, ông xuất bản 25 tập thơ của nhà thi sĩ Krylov bằng sách khổ nhỏ hơn nữa. Bề dày sách chỉ dày bằng một cái bia cứng. Bia và chân dung tác giả đều in nhiều màu, dày 87 trang, mỗi trang 2 giòng. Quyển sách này nằm « chết » ở số một thư viện mà mới đây người ta đã vô tình « đào » thấy nó. Hiện nay bày ở bảo tàng viện Moscou.

Đó hẳn là quyển sách nhỏ nhất thế giới.

LƯỚI CŨNG LÀ MỘT BỆNH

BỆNH LƯỚI, ấy chỉ là mấy tiếng cửa miệng để tăng những ai mà trời đã phú cho cái « đức tính » biếng lười. Nhưng nay người ta cho đó là một bệnh, cũng như bệnh đau mắt, bệnh đau dạ dày, hay trăm nghìn thứ bệnh khác. Đối với người quá lười mà ta thường gọi là lười, « co bằng », au cũng là một sự quái ác, sống hầu trong y giới người ta tìm cách « chữa » cái quái-lạc-ấy thì cũng đáng lo cho những ai « có lông ở gan bàn tay ».

Một ông lang người Anh gần đây có tuyên bố rằng có thể — ít ra là về lý-thuyết — chữa được bệnh lười. Ông lang ấy tự hỏi: « Lười là cái gì? » và tự trả lời: « Là sự mỏi mệt của óc và gân cốt », và đã phát minh ra rằng cái bệnh kinh-niên mà từ nay ta gọi là « lười » ấy tức là bệnh liệt óc và liệt gân nhẹ. Nếu khoa học có thể trừ được chất độc đã sinh ra chứng ấy thì hẳn ta sẽ có một vị thuốc giải-độc để chữa cái bệnh mà ta đã lầm gọi là lười ấy. Nhà lang-y thông-thái đó vẫn ra công nghiên-cứu và nói rằng sẽ có thể tìm được thứ thuốc để tiêu trừ chứng lười. Vậy hãy coi chừng những ai lười đã có bằng.

TRÍ KIẾN NHÂN

ÔNG William Prescott, nhà sử học chữ danh Mỹ, đã làm người ta khó tin được ông khi ông tuyên bố rằng đời ông sẽ hy sinh cho khoa sử-học mà sau này ông đã lừng tiếng. Vì ông đã lóa, mắt đã gần hỏng, thì còn tra cứu sao được những tài liệu cần thiết cho sử ký? Nhưng không vì thế mà ông Prescott ngã lòng. Ông chõ lấp các cửa chớp thư viện của ông bằng kính xanh, trong phủ một lần điếu bấc, vải dày màu lơ cho ánh sáng dịu lại.

Trong cái buồng gần tối đen ấy, ông Prescott ngồi trong sáu tiếng đồng hồ ở bàn giấy. Ông sai thư ký riêng đọc những pho sách có nhiều tài liệu. Ông trú ý nghe, ghi n'ớ lấy, biên chép lên những tờ giấy mà ông chỉ lờ mờ, nhân thấy từng chương một. Xong, ông đọc từng chương cho người thư ký chép lại thành sách. Chương nhất nói về nước Espagne về đời Isabelle và

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHÚE. PUBLIS STUDIO

PHÒNG
KHÁM BỆNH và CHỮA MẮT
BÁC SĨ ĐẶNG VŨ LẠC và Y SĨ LÊ TOÀN

Chữa bệnh bằng
điện, thử vi-trùng,
chữa mắt, mổ cắt.

48, Rue Richaud, Hanoi - Téléph. 586
Bệnh viện và hộ sinh viện: 40-42, rue Duvalier - Tél. 585

Ferdinand, chương nhì tả việc chinh phục xứ Mexique, chương ba nghiên cứu về lịch sử Pérou. Sau ba mươi chín năm kiên-nhẫn làm việc như thế, ông mất năm 1859, và đã viết được mười sáu bộ sử lấy Vi đây ông được nổi danh khắp hoàn cầu.

Trong khoảng mười năm trước khi ông mất, mắt ông đã gần hỏng và làm ông đau đớn khổ ải. Một hôm ông nói truyện với một người bạn vẫn mê phục tài ông: « Ông chớ tưởng rằng tôi già lòng đâu. Trí não tôi cũng như trí não của tôi vẫn mạnh khác thường.»

CHIẾN TRANH Ở RAP HÁT

TIẾNG đại-bác làm kinh-dộng châu Phi... Vây hẳn là dịp ta nên nhắc lại việc hạ thành Alger! Hạ-thành Alger là một tích hất về chiến-tranh mà trước đây trăm năm, ông chủ một gánh hát ở thành phố Melun đã chịu hy-sinh tài, trí, cố làm cho tích-hát được lòng lấy để lấy khách.

Cảnh chiến tranh, trận ngày 4 Juillet 1830 dưới chân thành tỉnh Alger. Trong khi trên sân khấu đội quân cầm-tử và đội pháo-binh Pháp đang xông pha chém giết và bắn phá rất hăng-hái thì ở dưới ghế mấu hàng đầu, tiếng la ó và gào thét rất dữ dội. Nhiều khán-giả, và nhất là bà đốc-lý thành-phố Melun, ngồi ngay ghế « lò đầu, bị đạn — có nhiên là đạn giả — đây mặt tối tăm mắt mù; những người không đánh trận ấy, vội la thét:

— Trời ơi! đừng bắn nữa! Bắn bay rào rào cả trong rạp!

Sau cảnh hạ thành, trong lúc tạm nghỉ, ông chủ gánh hát hết đối buồn rầu về việc xảy ra bất ngờ kia đã làm mất lòng những khách quý của mình, tiến ra trước sân khấu xin lỗi:

— Thưa quý ông, quý bà... gánh hát chúng tôi đã nhất định dùng chính sách cương quyết để phòng rất cẩn thận để tránh những sự rủi ro đáng tiếc đã xảy ra như tối hôm nay. Vậy từ nay, hạ thành Alger, xin chỉ dùng grom đảo.

M.H.N.

CẦU Ô

Xin việc làm

N 75 — Con gái hai mươi tuổi, biết đàn giỏi, biết ít nhiều chữ Pháp, muốn tìm một chỗ làm, hoặc bán hàng hay đàn thuê, hay dạy các tư gia đàn, lượng chỉ cần đủ nuôi sống một mình.

Hỏi Melle Nhung, 33 Gallieni Haiduong

N 76 — Đứng đàn, có bằng Cao đẳng tiểu học, muốn tìm chỗ dạy tư

Hỏi tòa báo.

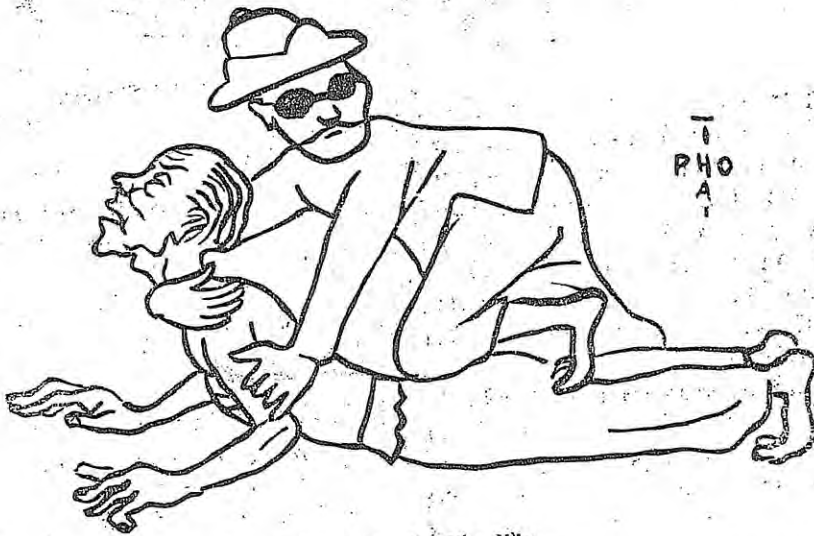
N 77 — 18 tuổi, có bằng C.E.P.F.I. muốn tìm một việc làm, việc gì cũng được, cốt đủ sống.

Hỏi M. Vũ đầu Mầu, 7 Ngõ sau ga (Khâm thiên).

N 78. — Trẻ tuổi, đứng đàn, học lực bằng sức tú tài, giỏi Pháp văn. Cần một chỗ dạy học. Dạy theo cách riêng, học trò chóng tiến tới. Đi xa cũng được.

Hỏi M. Phạm-văn-Thu 58, route Mandarine, 58 (étage) Hanoi.

TẬP QUẬT ĐÂM LUNG



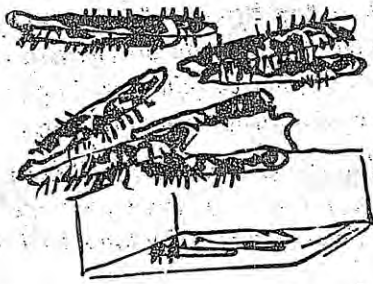
— Cùng nhau cần vận đến điều.

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

Từ lúc đến tỉnh này chưa nghĩ gì đến việc học được. Cả ngày không ra ngồi ở các ghế dài trong sân trường Đại học xem họ đi thi, thi cũng là hết cả phê này, cả phê khác, ném đủ các thứ rượu của anh em thì đồ mồi. Sang tây học gặp được buổi đầu như thế này, nghe cũng dễ chịu.

Tôi đi với anh Quang đến nhà anh Minh, cử nhân cách trí, để mừng anh có người em mới đỗ. Tôi chỉ biết anh Minh là người nghĩ ra được cách gửi lap sườn không mốc, chứ chưa biết mặt anh ta. Nhà anh Minh ở ngoài tỉnh; đi hết một con đường



dài hai bên trồng toàn ngô đồng thì tới nơi.

Lúc chúng tôi vào thì anh em đương ngồi yên lặng như ngóng đợi một sự gì rất quan trọng. Sự quan trọng đó là việc mở nắp một chiếc hộp sắt tây, trong đựng toàn lap sườn ở bên nhà gửi sang. Đó là món chính của bữa tiệc hôm nay.

và chính người nhà anh Minh khi gửi sang đã theo cách thức của anh Minh rất cẩn thận. Người nào người nấy vừa nhìn anh Minh mở hộp vừa nuốt nước rãi ừng ực.

Đến lúc mở được hộp, lấy đĩa kéo được vài đôi lap sườn ra mới biết có đại biến. Anh Minh mặt buồn sù, lắc đầu một cách thất vọng. Tôi nhìn mấy đôi lap sườn để trên đĩa rồi buột mồm kêu:

— Lap sườn có rầu!

Mọi người cười rộ, nhưng tiếng cười của chúng tôi lúc đó nghe nó buồn như tiếng khóc. Anh Huy nói:

— Hay ta cạo râu nó đi.

Nhưng càng cạo đến đâu, cái lap sườn càng mòn đi đến đấy. Sau cùng anh Quang bàn đem rửa cho sạch sẽ rồi để lên đĩa và đặt ở giữa bàn ăn. Cái món chính là một món chỉ dùng « để nhìn ». Chúng tôi bảo nhau: ai ăn một miếng thì có quyền nhìn một lần.

Thiếu món lap sườn, chúng tôi ăn vẫn ngon như thường, nhưng từ hôm đó trở đi, chúng tôi không tin cái tài khoa học của anh cử nhân cách trí Minh nữa. Anh Minh cũng buồn đến mấy tháng.

Tôi thấy hội quán mỗi ngày một vắng dần. Đến chơi các nhà anh em, thì họ đã đi nghỉ mát ở tỉnh khác cả: người ra bể, người lên núi. Nếu gặp được một học sinh Annam, toàn nói câu truyện, thì người ấy đã hỏi ngay:

— Anh chưa đi à? Mai tôi đi Anney.

Gặp anh thứ hai, anh thứ hai lại hỏi:

— Anh chưa đi à? Mai tôi đi Luçon.

Tôi cho họ là điên cả. Trời còn mát thế này, cần gì phải đi nghỉ mát ở đâu.

Sau hề gặp một người bạn nào quen, muốn cho họ khỏi hỏi như vậy, nên tôi vội vã nói ngay:

— Anh chưa đi à? Mai tôi đi Vichy.

Tôi có ý, mỗi lần gặp một người thì lại chọn một tỉnh khác và chọn toàn những tỉnh sang cả. Tôi thấy anh em ra ý bảo:

— Anh là một người sung sướng.

Nhưng dần dần tôi cũng thấy ở lại là khó chịu, và tự nhiên muốn

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull-over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trộn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

đi như họ. Cái bệnh đi nghỉ mát là một bệnh rất hay lây.

Tôi quả quyết lên Paris. Tôi chỉ có một mối lo: không có tiền. Nhân thấy anh em ban cử đánh giấy thép về nhà báo tin đỗ là y như mấy ngày hôm sau nhận được tiền gửi sang, tôi cũng muốn bắt chước. Phien một nỗi tôi lại không đỗ gì cả. Sau tôi nghĩ được một kế rất diệu. Tôi liền đánh bức giấy thép như sau này:

« Có một người bạn đỗ cử nhân, gửi thêm 5.000 quan ngay lập tức ».

Tôi chắc người ở nhà nhận được bức giấy thép này không khỏi lấy làm lạ và chắc phải hỏi nhau: không biết có người ban đỗ cử nhân thì có liên lạc gì đến việc gửi thêm tiền. Tôi đoán rằng ở nhà thấy bức giấy thép ngộ nghĩnh nên... cứ gửi tiền sang xem nó « ra làm sao ».

Nhưng nhà tôi không cần biết « ra làm sao ». Thành thử tôi đã không nhận được thêm tiền, lại tốn thêm hơn 100 quan đánh giấy thép.

Tôi đành ở lại và ngày ngày vào vườn bách-thảo ngắm cây cối cho qua thì giờ.

(còn nữa)

Lang Du



— Nín đi thôi anh a. Chóc nữa u về hay khóc rồi mách u một thể



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



HỌA SĨ LÀM VĂN

ONG Trần-bình-Lộc vừa cho ra một cuốn truyện nhỏ nhan đề là «Giang hồ» (1) Cuốn sách xinh xắn, trong có những bức vẽ rất khéo ký tên Cô Tô. Nhưng chẳng cần phải là nhà thẩm mỹ có tài, ai cũng biết ngay đó chính là những bức vẽ của họa-sĩ Lộc.

Nhà họa-sĩ mà bao nhiêu người biết tiếng, không cam lòng chỉ trọn đời cầm bút vẽ. Ông còn muốn «mượn bút mực cổ biên nhớ lấy những cảm giác hồ đồ hỗn độn... lên trên mặt giấy». Nghĩa là ông viết văn.

Xem chừng ông còn muốn viết nhiều. Ông hẹn sẽ lần lượt cho ra nhiều sách hay.

Trong khi chờ đợi, ta hãy tạm đọc cuốn «Giang hồ» này đã.

«Giang hồ» kể truyện một cuộc tình duyên lãng mạn, một cuộc kết hợp tự do, mới mẻ của một đôi trai gái khác thường.

Anh là một nhà họa-sĩ có tài, có bao phụ, có tâm tư, có một phen thất vọng vì tình duyên mà ngờ vực tình yêu và dễ thỉnh thoảng vẫn vợ chán nản. Chị là một cô vũ nữ trong một tiệm nhảy, có nhan sắc, có duyên và có.... bảy tình nhân. Hai bên gặp nhau ở Haiphong. Thoạt tiên, anh ra chị vì cái vẻ yên lặng, xinh tươi và hơi hơi buồn; chị cảm động vì cách tiêu sài rộng rãi của anh và cũng vì tính phong nhã của anh nữa. Rồi ở với nhau. Rồi quen dần nhau. Rồi, xong việc ở Haiphong, sau mấy hôm ái-ân, anh về Hanoi. Gần tết. Hieu quanh. Anh đương buồn nghĩ đến hận tình (vì anh đã bị một cô ruộng bỏ), thì chị tìm đến nhà anh. Hai bên lại ở với nhau, ăn tiêu sa hoa như một gia đình trưởng giả nhất đời, tuy anh chị vẫn bảo mình là lãng mạn. Lâu dần hiểu nhau, yêu nhau chân thực, yêu nhau tha thiết, đắm đuối, cho đến cái ngày chị gặp người tình nhân «số một» gạt lệ mà bỏ anh. Anh buồn rồi ngậm ngùi thế nào, anh đi kể truyện cho chúng ta nghe, vì câu truyện ấy là thứ truyện tự thuật.

Trong hơn một trăm trang giấy, bao nhiêu sự đau lòng của một người con trai biết yêu, bao nhiêu sự ngờ vực, điều lo lắng, mối âu yếm, nỗi tiếc thương đều tường tận nói ra một cách kỹ lưỡng vô cùng, khiến cho chúng ta nghe có thể tin là truyện có thực. Tác giả phải đã «sống» qua những cảnh tình của người trong truyện; đã biết nếm cái vị say sưa của tình-ái và cũng đã thấy trong vị nồng nàn ấy có cả vị cay chua. Có lẽ người ta cũng tưởng tượng được ra

(1) Cô-Tô xuất bản. Đời Nay đứng bán.

những truyện như thứ truyện này, những truyện tưởng tượng bao giờ cũng có một áng-sương khói nó phủ lên, nó đẹp vì nên thơ, chứ không hẳn đẹp vì sự thực. Đây thì dấu vết sự thực trông thấy rất rõ, rất đậm thắm, rất cảm động, tác giả không viết: tác giả nói, ông thú thực cho chúng ta thấu nỗi lòng.

Bởi thế mà cuốn «Giang hồ» có giá trị vì đó là một bức tranh cổ mô tả tâm hồn của một hạng thiếu niên, hơn là một tác phẩm của nhà văn viết truyện. Khi tôi nói đến hai tiếng «thượng thức», tôi cũng nghĩ đến cái tâm trạng éo le của nhà nghệ-sĩ tự tả hơn là nghĩ đến cách ông diễn đạt cái tâm trạng ấy ra. Vì, xin thú thực rằng văn ông Trần-bình-Lộc còn nhiều khuyết điểm quá.

Dài giòng không phải là một nét xấu độc nhất của nhà họa-sĩ kiêm văn sĩ. Ông còn tối tăm nữa, bởi rồi nữa, kỳ cục nữa, nhất là ở nửa phần trên.

Nhưng tôi hết lòng mong cho càng ngày ông càng tiến tới hơn. Tôi biết rằng ông là một họa-sĩ rất yêu văn, yêu văn chẳng kém gì yêu mỹ thuật. Tôi cũng tin rằng ông sẽ chịu khó luyện tập và cây viết trong tay ông cầm cũng thành thạo như cây bút vẽ sơn...

Còn bây giờ thì...

Tôi chẳng biết có thể nói nghề viết văn là «nghề tay trái» của ông bạn họa sĩ được không, nhưng tôi tưởng có thể nói rằng họa-sĩ bắt đầu cầm bút viết văn bằng... tay trái. Có lẽ vì thế mà tập văn đầu của ông có nhiều nét vụng về.

Lê ta

CÁC BẠN NHỚ ĐÓN XEM «SỐ MÙA XUÂN» PHONG HÓA

ra ngày 21 Janvier 1936, tức ngày
27 tháng chạp ta.



tan

— Đến lúc này mà mày còn cười được à?
— Khôn nhưng có mấy con của nó cào bần chán tạo.

LỄ ÔNG TÁO

N NGÀY 23 tháng chạp tới đây là ngày người ta tiễn ông Táo lên châu trời.

Mười năm về trước không có gia đình nào là không cúng lễ. Nhưng bây giờ có một sự cho ta đáng mừng: nhiều nhà bỏ hẳn cái lễ ông Táo và nhất định không nhận biết ông ta là ai nữa.

Như vậy, đã chẳng thiết gì cho ông, mà lại còn lợi cho người ta là khác.

Sự mê tín vô lý và huyền hoặc bớt dần. Đó chỉ là cái kết quả — tuy chỉ là bé nhỏ — của sự lan truyền, tuy chưa được rộng, của khoa học.

Mà là cái kết quả tự nhiên. Người ta theo khoa học, tất sẽ không mê tin. Khi người ta biết được rằng đồng đất chỉ là đồng đất, bình vôi chỉ là cái bình vôi, cây đa chỉ là cây đa, thì tất nhiên người ta không coi những cái đó là thần, là quỷ nữa. Và tất nhiên người ta không đại gì mà đem lễ vật đến cúng.

Tiệc thay khoa học ở nước ta không phổ thông được rộng. Cần phải đợi lúc dân ta có cái trí ham đọc, ham biết, — hay cần đọc, — cần biết, — rồi báo chí, sách vở mới có cơ ứng dụng. Nghĩa là muốn tạo ra cái chí «muốn biết và cần biết» ấy, còn phải có nhiều sự thúc dục về cả các phương diện mới được.

Có lẽ các nước Nga, Thụy Điển, Na Uy là những nước mà bình dân tiến chóng nhất. Họ không có thần

thần nào nữa, chỉ có một ông thần mới là ông thần khoa học.

Bình dân các nước đó tin ở khoa học, đem vận mệnh phó thác cho khoa học, vì họ biết chắc rằng khoa học sẽ đem đến cho họ một cái đời sung sướng và sáng sủa, và họ tin rằng khoa học sẽ làm cho đời người ta có giá trị, và sẽ nâng cao phẩm giá con người...

Những nhà cầm quyền bao giờ cũng lưu ý đến sự truyền bá khoa học.

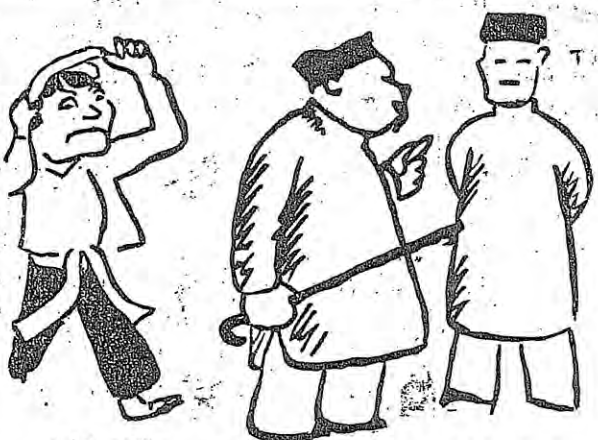
Sự truyền-bá khoa học của họ thật là khéo léo, lúc nào cũng hiện hiện, cũng tỏ rõ quanh người dân.

Trong các nhà thờ cũ, toàn treo tranh vẽ giảng giải về khoa học, và cách dùng máy móc âm việc. Trong các viện bảo tàng, những bảng thống kê, những tượng, những máy thu nhỏ lại, chỉ bảo hết mọi việc.

Người ta chú ý đến sự diễn bằng các hình sáp, từ lúc đưa trẻ con còn là cái bào thai cho đến lúc đưa trẻ ra đời, và cách đỡ đẻ ra làm sao. Đây chỉ là một thí-dụ trong những cái khác.

Không mê tín, không dị đoan—hai cái hại lớn đã ám-muội người đời từ thượng cổ đến giờ và đã gây nên bao nhiêu nỗi khổ, dân những nước đó bây giờ chỉ tin-ngưỡng và thờ có một vị thần: khoa học, và chỉ theo đuổi có một mục đích: sự sung sướng của loài người.

Thạch Lam



HÀN QUÁP. — Bác tư ng tôi sợ vợ à! Hề nó cứ lão là ba-toang đây tôi...



...chàng liền.

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DA-DÀY — PHÒNG TÍCH

An không tiêu, Dày da bụng, Đầy hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng,
Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẠN — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý: Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh
dược-cục, Mỹ-loi, Cau Hai, gare (Huế) — Hà Đông Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải «Thông Hoi» đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

NGƯỜI MÁY QUẢNG CÁO

O Ấn-độ có rất nhiều nhà tu hành suốt đời chỉ nuôi khối óc tin ngưỡng và sắc thịt bằng cách tĩnh tọa trên mặt đất ở các ngã ba, ngã tư, hai bàn tay chắp lại trước ngực, mắt nhắm nhắm nhìn lên trời.

Phép tĩnh tọa đã đưa tâm linh nhà tu hành đến cõi Nát bàn và cũng nhờ vì sự tĩnh tọa ấy, nhà tu hành được dân gian sùng bái, mang lễ vật đến dâng rất nhiều.

Cách ngồi « chết » như bụt ấy đã lan tới phương tây. Nhưng ở đây nó không có tính cách tin ngưỡng, không áp dụng vào một tôn giáo nào. Những bụt sống mà người ta được trông qua các cửa kính không tâm niệm quỷ thần gì hết.

Vả lại đã di cư từ phương đông sang phương tây thì bụt cũng phải thay đổi : có lẽ chịu ảnh hưởng về nền máy móc tối tân nên bụt cũng hóa máy. Ông bụt sống ở Ấn-độ, yên lặng như pho tượng, đã trở nên chủ bùa-nhìn có cử động hay người máy ở các phố lớn.

Mỗi khi qua máy phố chính ở Paris, người ta thường gặp chàng Charton. Chàng mặc mỗi lúc một thứ áo : nay bộ áo lĩnh thủy, mai bộ áo hoàng-tử Ấn-độ hay một võ quan. Có lần người ta còn thấy chàng độ lối bú-dù nữa...

Có khi trong một tuần lễ, chàng đứng ở trên hè đường, lối cửa ra vào nhà chiếu bóng. Minh cứ đứng đầu không nhúc nhích, tay phát cáo bạch như máy cho khách qua đường.

Nhìn chàng người ta yên trí là cái máy, vì trông chẳng khác gì một chú bùa-nhìn bằng giấy bồi và sáp, chỉ cử động có cánh tay là nhờ có bộ máy rất tinh sảo đặt ở trong bụng.

Chàng Charton đứng như thế một giờ đồng hồ, và có khi lâu hơn, mình mẩy hết sức yên lặng, các thớ thịt trên mặt không nhúc nhích, tay phát quảng cáo như máy.

Khách qua đường lấy làm lạ, đứng lại tò mò ngắm nghía tấm tắc khen :

— Cái máy tinh sảo làm sao !

Một người khác :

— Phải, chính cái máy... trông biết ngay : vì có giây điện ở chân.

Tuy thế, chàng Charton vẫn « sống » như mọi người. Sau khi đã đóng vai người máy cả một ngày, công việc của chàng xong, điện mạo chàng lại linh hoạt và tươi tỉnh như thường.

Chiều ý một bạn muốn hiểu « nghề » của chàng và cách thức chàng « làm việc », Char-ton nói :

— Làm nghề bùa-nhìn, thứ nhất là lúc đầu, rất khó khăn. Phải chuyên luyện tập hàng mấy tháng mới có thể « chết » hoàn toàn được.

— Hẳn « chết » lâu thì chắc khó lắm ?

— Không phải thế, quen đi chứ ; tập chẳng bao lâu thì có thể bỏ được chớp mắt và tay cử động được như máy, không run nữa. Duy có điều khó khăn là giữ cho nét mặt khỏi cau có và thần nhiên

khi bị những người qua lại đã vô tình trêu ghẹo cho anh buồn cười.

« Tuy thế, có công ma luyện nhiều, ta cũng có thể tự chủ được bằng cách nhìn thẳng trước mặt, không chú ý nhìn ai hết và không để ý ai nói gì xung quanh mình... »

— Anh đứng « chết » như thế được bao lâu ?

— Tôi đã giết một giải quán quân là đã đứng được một mạch bốn giờ liền, một tưởng chết đi được.

« Bình thường chúng tôi làm việc độ nửa giờ hay bốn năm phút trước khi vào việc lần thứ hai. »

« Vả công việc của chúng tôi được dễ dàng hơn đôi chút là nhờ vì chúng tôi đã kê mặt hết sức cẩn-thận Điện mạo trông có vẻ « chết » hơn nhiều khi người máy đã cố vẽ nó cho giống một chiếc mặt nạ ; nét mặt sẽ cứng cõi, trông không có tinh thần nữa. »

Ở thành phố Paris chỉ có ba, bốn người làm nghề người máy trong việc quảng cáo.

Chàng Charton thường chỉ làm việc cho các nhà chiếu bóng. Mỗi khi có một cuốn phim mới, chàng đóng bộ quần áo của nhân vật chính trong truyện và đứng ngay chỗ cửa ra vào nhà chiếu bóng cho khách chú ý đến.

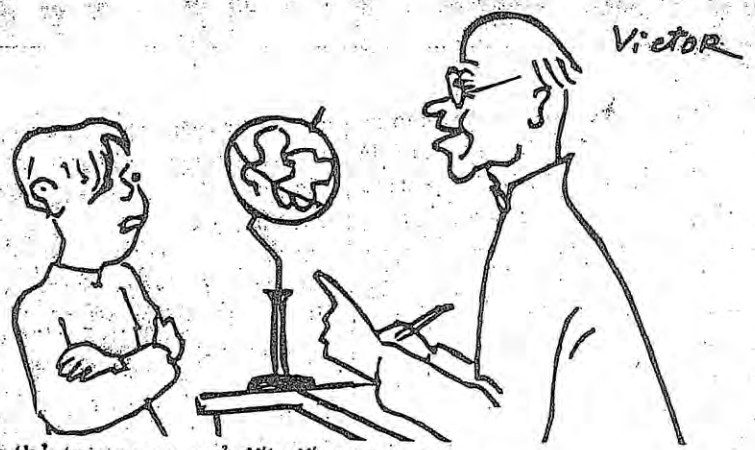
Ba, bốn bác người máy ở Paris, mỗi người có thể kiếm được chừng 2.500 quan một tháng.

Vấn nói với bạn, chàng Charton kết luận :

— Anh coi, hẳn cũng là một nghề khá đấy, nhưng chỉ khổ vì công chúng nhiều khi tàn nhẫn.

« Chẳng hạn như vừa rồi tôi « đóng » một cuốn phim cho nhà chiếu bóng ở đường Madelein. Một thằng nhãi con rón rén đến bên tôi, và nếu không có người cảnh sát đứng gần đấy đã tinh mắt trông thấy và ngăn cản được, thì thằng nhãi đã xiên một cái kim dùi vào lưng tôi, để xem tôi sống hay chết... »

(Lược dịch báo táy)
N. H. N.



— Anh thử trong xem quả đất giống mình gì ?

— Thưa thầy quả đất giống, giống đầu bác xã Xê.

hạt đậu đon

Đổi lại địa dư

Tân tiến số 19, « Đảo Antilles và Guyane » :

...Địa dư. — Đảo Antilles ở biển Thái-bình-dương (Océan Pacifique) thuộc về trung Mỹ châu (Amérique centrale)...

Báo Tân tiến đã tào bạo đem Antilles từ bề Đại tây dương (Océan Atlantique) đặt qua bề Thái-bình-dương và nhảy qua eo Panama. Thật là xoay đổi cả địa dư.

Cũng bài ấy :

Guyane Française thuộc về nam Mỹ châu, bắc giáp với biển Thái bình dương (océan pacifique)...

Không biết biển Thái bình dương có cái mãnh lực gì mà Tân tiến cứ bắt nơi nào cũng phải ở trong biển đó ?

Cũng vẫn bài ấy :

Năm 1930 vừa rồi, một cái núi lửa khạc ra, phá tan nát thành St Pierre.

Núi lửa khạc ra cái gì ? Chắc là một đồng dờm.

Cảm tưởng gì ?

Đồng pháp số 3215, « Tiếng oanh vàng » :
...Nhưng chỉ khác là đôi mắt bị mù phảng phất như ngụ một cảm tưởng thiêng liêng, huyền bí...

Sao cái cảm tưởng (của ai ?) lại ngự trong đôi con mắt mù, mà lại thiêng liêng, lại huyền bí ? Huyền bí đến nỗi chính tác giả cũng không hiểu là mình đã viết gì nữa.

Khỏi

Số báo ấy, « Bóng ngựa đêm sương » :
...Làn khói thuốc tỏa vờ vờ, lên lên trên trời sấm nhạt và đám mây bạc nhẹ nhàng lơ lửng bay theo hơi gió...
Khỏi thuốc mà thành mây được, có họa ông khói của đầu tàu hỏa.

Ngủ

Cũng bài ấy :
Anh nắng chiều hấp hối, ôm ấp rừng rậm, đôi núi, xóm làng hồi lâu, rồi lịm lịm nhắm mắt sau dãy núi...
Nếu ai đánh thức cho ánh sáng mờ mắt ra thì có lẽ lại sáng như cũ !

Mắt ở đâu ?

T.T.T.B. số 84, « Chim lồng » :
Trên chiếc mũi dọc dừa thanh tú, cặp mắt đen quầng dầy ánh sáng lồng trong dầy mi dài...
Cặp mắt ở trên mũi ? Người đầu có người lạ vậy !
...Vi như hai hồ nước gợn hào quang dưới dạng liễu dịu dàng buông rủ...
Có lẽ là hai cái hồ Hoàn-kiểm.

Nhà có đấy

Hanoi báo số 1, « Mộng ngày hè » :
...Tận đáy nhà, sau một bức phen nửa lỗ bi, một căn buồng chừa dựng của cái... của chủ nhân.
Chắc hẳn cái nhà lá này là một cái giêng.

Gặm tới

T.T.T.B. số 84, « Hùm thiêng khi đã... »
... Bao nhiêu cuộc đảo điên trên trần thế, đối với cảnh ngày nay êm đềm, phẳng lặng, tựa hồ muốn theo làn gió bão và gặm lối cõi quên...
Mà cõi quên ấy thì là một cái phẫn.

Nhat dao cao



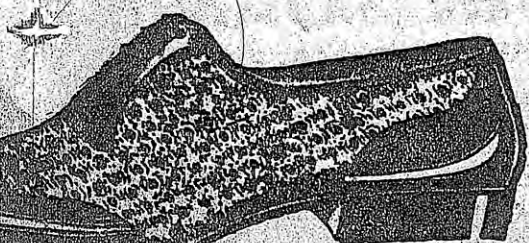
Hall

L.T. — Cây của bác sao thế ?

— Nó hỏng mất mặt lưỡi. cụ ạ, biết tìm đâu được « mặt lưỡi cây » khác mà thay bây giờ ?

L.T. (nói nhỏ) — Bác về soi gương thì thấy ngay.

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



XIN GIỚI THIỆU

có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU
thi của C. P. A. — Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi, —

1) Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đóng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$00 dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều khi tuyệt nọc.

2) Bệnh Giang-mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại-ly : Hanoi Nguyễn Văn Đức 11 Rue des Caisses — Yên báy Maison Phú Thọ 8 Yên Lạc — Phú lý Bùi long Tri — Namdinh Việt Long sau chợ Cửa-Trung — Hongay Hoàng đảo Quý — Thanhlihoa Gi Long dược phòng Vinh Sinh Huy Rue Marechal Foch — Thái-Linh Trần văn Nhà Maison Phúc Lai — Trục ninh hiệu ở Đông-Đông

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

RỒI muốn dò ý Phạm Thái, Trương công nhìn thẳng vào mắt, chàng trừ trừ nói:

— Hay là thế này... lão gia tiến cử... thiên sư lên triều đình.

Phạm Thái lạnh lùng:

— Xin đa tạ tướng công, bản tăng đã xuất gia tu hành, đâu còn dám mơ mong quan cao, chức trọng. Vả miệng đình chung thời nay...

Phạm Thái tụy sây, nhưng còn đủ thanh để giữ gìn lời nói nên ngừng ngay được. Kiến xuyên hầu hỏi dồn:

— Miếng đình chung sao kia, thiên sư? Thiên sư nói miệng đình chung thời nay là có ý gì?

Phạm Thái kính cẩn:

— Xin tướng công đại xá cho, chúng tôi say, có khi nói mà không biết muốn nói gì.

Kiến xuyên hầu lại cười to:

— Còn gì sượng bắng lúc say mềm nói chuyện mà không biết mình nói gì. Vậy xin mời thiên sư cùng lão gia uống cho thực say mềm đã rồi hãy nói chuyện.

Dứt lời, hầu giốc cạn nậm rượu vào chén mình, rồi mở chõ, thân cầm gáo và pheo triết đầy nậm khác, dù Phạm Thái đứng lên xin để chàng làm giúp, hầu cũng không nghe:

— Tráng sĩ cứ để mặc lão gia.

Phạm Thái giật mình, nhìn Trương công:

— Thôi tướng công say rồi. Có tráng sĩ nào ngồi hầu rượu tướng công đâu?

Kiến xuyên hầu đầu lắc lư, tay run lay bày đặt nậm rượu xuống bàn.

— Ở mà có lẽ lão gia say thực. Lão gia nhìn thiên sư ra hẳn một tráng sĩ nét mặt đầy dũng cảm, chí khí.

Men rượu mỗi lúc một làm cho câu chuyện thêm hăng hái. Đến nhá nhem tối, khi chõ rượu đã cạn quá nửa, thì không còn ai tưởng đến giữ gìn nữa, bao lời tâm huyết về thời thế đem giốc hết ra trên mâm rượu.

Rồi ánh sáng mấy ngọn sáp le lói chiếu vào hai cái đầu nằm gục lên hai góc bàn, một cái bạc phơ và một cái tóc đen mới mọc lốm chớm.

RƯỢU TIẾN CHƯA TÀN

Nửa đêm Phạm Thái thức giấc, thấy mình nằm ngay ở sập rượu. Mâm và các thức đã cất hết rồi, chỉ còn tro cây sáp cháy trên cái đài làm thành bình bông hoa sen và cái lá sen.

Phạm Thái phải vô trán nghĩ mãi mới nhớ ra rằng buổi chiều có ngồi uống rượu với Kiến xuyên hầu. Chàng cũng chỉ nhớ thế thôi, còn mọi sự xảy ra trong bữa tiệc, chàng quên hết.

Bỗng chàng nhác trông thấy bức tranh treo trên vách cạnh bàn, liền cầm đài sáp ghé gần lại xem. Đọc lại bài thơ vịnh mỹ nữ, chàng vụt nhớ đến truyện đề thi và hơn nữa, đến bức rèm rung động trước cửa buồng bên. Ngẫu nhiên, chàng quay lại nhìn: Cánh cửa buồng đóng chặt, mà hai cánh rèm the màu xanh đã mắc lên đôi móc bạc.



Phạm Thái mỉm cười, chống tay vào cằm ngồi mơ màng tưởng tới những truyện Liễu - trai dầy tiền - cô và yêu quái. Chàng dăm dăm nhìn về phía buồng ngấm lại bài thơ nôm, và ao ước hão huyền rằng đến câu «Nguyệt bên rèm tỏ để si tình», thì tự nhiên cánh cửa buồng sẽ mở tung ra để đón mời chàng vào.

Tiếng gá gáy nửa đêm làm chàng giật mình. Chàng sợ mướt mồ hôi, đưa tay lên vờ xoa đầu. Lúc bấy giờ chàng mới kịp nhớ ra rằng mình là sư, và hơn nữa, là đảng viên một đảng Lê thần.

Chàng lấy làm tự thẹn và tự giận mình: « Chẳng có lẽ nào mình lại thế được! » Rồi dần dần, trí chàng trở nên sáng suốt. Chàng cố ôn lại những lời bàn bạc với Kiến xuyên hầu trong bữa tiệc. Chàng nghĩ thầm: « Chẳng biết mình có vô ý để tiết lộ những điều bí-mật của đảng không? »

Chàng lo lắng và hối-hận vô cùng. Nhác thấy một tờ giấy hoa tiên màu xanh lá mạ, gấp trong gói xếp và để

thò ra một nửa, hình như cốt chàng lưu ý đến. Chàng rút ra xem, thì đó là một bài thơ thất ngôn bát cú, liên ghé vào ánh sáng cây sáp, làm nhảm đọc:

Véo von bên liêu tiếng hoàng oanh
Khuyên khách đừng quên chí chiến
[tranh.

Giữa lúc nước, nhà nhiều hoạn nạn
Phải khi tráng sĩ vương to tình?

Đeo cung rưỡi ngựa lên miền Bắc,
Rời cảnh, xa người ở xóm Thanh.
Khúc khải hoàn ca rồi mạnh mẽ,
Phong tiêu dầm ám rạng ngày xanh.

Phạm Thái sung sướng mỉm cười:

— Bài thơ họa không có lạc khoản, nhưng còn ai vào đây nữa! Kín đáo mà tình tứ, mà lâm liệt biết bao, tuy viết vội, nên lời thơ không được chuốt.

Chàng tưởng-tượng ra một cảnh lặng lẽ khi mâm rượu bùng rồi, Trương-quỳnh - Như từ phòng khuê rón rén bước ra.

Bức vẽ dần dần hoạt động. Chàng mơ màng thấy một cô thiếu nữ mặt trắng như ngà giờ bàn tay xinh xắn sẽ vén cánh rèm the ngó nhìn quanh phòng một lượt. Rồi hai bàn chân nhỏ nhắn trong đôi hài con phượng nhẹ nhàng khoan thai đặt trên nền gạch Bát-tràng to bản, một bước một ngừng vì sợ chàng nghe tiếng động mà giật mình thức dậy chăng.

Thiếu nữ lại gần sập ngắm chàng say mềm nằm gục đầu vào gối xếp rồi thông thả bước lên sập, đứng đọc bài thơ đề trên tranh, vừa đọc vừa mỉm cười. Phạm Thái như còn ngửi thấy mùi hương phảng phất trong phòng và nghĩ thầm vợ vẫn: « Biết đâu

cô Quỳnh-Như không lay mình dậy, nhưng vì mình say quá, không hay. »

Chàng lắc đầu nghĩ tiếp luôn: « Không, chắc không thể thế được. »

Giấc mơ tỉnh của Phạm Thái vẫn đi. Chàng thấy Quỳnh - Như quay về phòng khuê lấy bứt mực để họa bài thơ của chàng, rồi lại như lần trước, rón rén bước ra nhà ngoài khẽ đặt tờ giấy hoa tiên vào trong gói xếp...

Một tiếng gá gáy làm tan giấc mộng. Chàng cầm bài thơ đọc lại một lượt: Nàng khuyên ta nên đi Kinh-Bắc ngay? Hay nàng đuổi ta? « Đeo cung rưỡi ngựa lên miền Bắc? » Sao nàng biết ta là một tay cung kiếm? Thôi, chỉ vì trong khi quá chén, ta thốt hết tâm sự ra với Kiến xuyên hầu, nên nàng đứng nấp sau bức rèm nghe rõ câu chuyện.

Chàng sung sướng nghĩ tiếp:

— Nhưng thực ta đoán không sai, nàng quả là một bậc cân nhắc anh hùng. Nàng khuyên ta làm việc lớn, rong ruổi bước đường gió bụi, chờ lúc hát khúc khải hoàn hãy trở về. Nàng ước hẹn cùng ta. Âu yếm, biết bao!... Phong tiêu dầm ám rạng ngày xanh.

Một bức tranh khác kế tiếp hiện ra: Bức tranh nào động vẽ một bãi chiến trường: Cả một thời kỳ theo Nguyễn-Đoàn, thời kỳ đầy nguy hiểm, gian lao. Chàng cưỡi con ngựa tía phi trong đám áo gươm, tên đạn, coi cái chết nhẹ như chiếc lông hồng. Cái chí nguyện bình sinh của chàng là được da ngựa bọc thân chôn trên cồn cát trắng. Ngẫu nhiên, chàng ngâm khẽ mấy câu thơ trong truyện Trinh Phụ của bà Thị-Điềm:

Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt
Xếp bút nghiên theo việc đao cung,
Thành liền mong tiến bệ rồng
Thước gươm thì quyết chẳng dong
[giác trời.

Chỉ làm trai dặm nghìn da ngựa
Đeo Thái-son nhẹ tựa hồng mao
Đã nhà đeo bức chiến bào...

Phạm Thái cười chua chát, ngừng lại: « Mình làm gì có chiến bào, chỉ có tấm áo cà sa. Còn nhà thì chẳng còn nhà đâu mà đã, họa chăng đã cô Quỳnh-Như.....Nhưng chẳng hay cô có...đưa chàng lòng giặc giặc buồn không? »

Chàng ngẫm nghĩ một lát rồi quả quyết đứng dậy, dáng bộ hùng dũng: « Phải đi, phải đi ngay! »

(Xem tiếp trang 12)

Muôn cai thuốc phiện, muôn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

HÔNG-KHÊ

mới có thể khởi rứt được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0\$60 một hộp uống khởi rứt nọc hẳn, không công-phạt, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viên 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thôi hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LẠI TIỀN

HONG-KHE 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TÉL. 755

IV. MY-CHAU

VÀ TRỌNG-THỦY

LĂN này thì «giai nhân» phải có cánh mới trốn thoát được.

Lê Phong vừa nói vừa bỏ bộ áo khăn hộ ra, nhưng mắt vẫn không rời khỏi «giai nhân» lúc ấy thoản thoắt bước về phía cửa sau phòng ký túc.

Anh trao bộ áo cho một người gác gần đó dẫn đưa trả «quan» chánh mặt thám, rồi một tay giữ chặt lấy cái máy ảnh đeo bên nách, chạy rất nhanh qua sân, vừa chạy vừa nghĩ thầm:

— Con người kỳ dị đến thế là cùng. Mà đẹp cũng đến thế là cùng. Nhưng cô ấy là ai? là người thế nào? Bao nhiêu cử chỉ đều làm cho mình ngỡ là người có liên lạc mật thiết với vụ án mạng.

Trong phòng ký túc đông nghịt những người ở giảng đường vừa kéo ra. Lê phát bằng tay không định lại vì việc xảy ra, nhưng cũng hết về lòng tưng.

Phong thích bên phải, len bên trái, nhìn đây nhìn đó, anh bực mình hết sức vì không thể tìm thấy người thiếu nữ, mà cũng không thể tiến lên được dễ dàng.

— Con chim xanh lại bay mất rồi!

— Con chim xanh nào?

Phong quay lại nhìn thì người bồi câu vừa rồi là một người quen. Anh trả lời:

— Một cô đẹp nhất đám này. Cảm ơn, máy ảnh, mặc áo nhung thắm...

Người bạn cười:

— Thế thì là một con chim xanh thực, vì tôi không thấy đâu. Anh tìm để làm gì?

Phong không nói gì, vẫn câu có cho chào nhìn khắp mọi người, rồi sẵn số đi ra phía cửa chính. Tới đó, mắt anh bỗng hờ hờ: anh trông thấy chiếc «Nerva sport» vẫn còn đỗ ở ngoài.

— Trong xe không có người, mà người có xe thế nào cũng ra đây. Ta chỉ có việc đứng nhìn một chỗ.

Anh đưa mắt bao quát nhìn quanh một lượt, rồi lững thững đi lẫn vào đám người, bước về phía chiếc ô tô, bụng bảo dạ:

— Chốc nữa, cô ta ra... Ta phải tìm hết cách để giữ lại... Hay là...

Phong nghĩ đến cách mở buồng máy, làm hỏng giây điện cho xe không chạy được. Nhưng anh lắc đầu:

— Không sợ! mình không có quyền phạm đến của người khác... Mà không thể thì con chim lại trốn thoát. Ta đuổi sao kịp một chiếc xe nhẹ, mới, lại đuổi theo một người nhất định trốn ta... Ôi thế này hơn!

Anh liền cầm cổ chạy như bị hồ đuổi, không dấy hai phút, đâm thẳng vào hăng Bobillot gần đó, nắm lấy một người Pháp hỏi:

— Ô tô! tôi cần thuê một chiếc ô tô mới, bao nhiêu tiền một giờ cũng trả. Tôi là phóng viên nhà báo. Việc khẩn cấp.

Người Pháp nhìn anh ta như mỉm cười:

— Thưa ông phóng viên, đây không có xe cho thuê.

— Thế... Tôi muốn mua... mua thì được chứ?

— Được. Nhưng ông không được lợi dụng để làm một cuộc chơi phiếm-đầu.

Phong khó chịu ra mặt, hơi có giọng gắt:

— Tôi không chơi phiếm. Việc tôi cần làm. Hay tôi mua thực. Bao nhiêu?

— Cái nào?

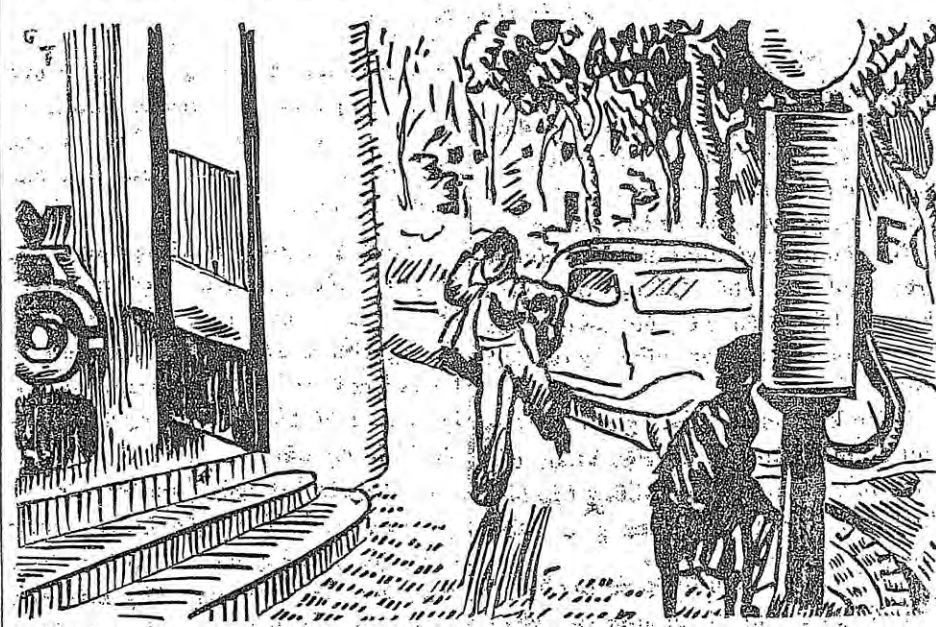
— Cái kia, cái màu beige, bao nhiêu?

— Bảy nghìn.

Phong toan nói «tôi lấy ngay» nhưng trông đến cái nhản mặt của ông chủ nhiệm khi thấy anh tiêu tốn đến thế, thì người đàn ông nòng nẩy.

— Vả lại (anh vừa nghĩ vừa buồn rầu quay ra) nhà báo tuy phải trả, nhưng việc mình cũng không lợi hơn... Xe mới chạy được 60 cây một giờ là cùng... Mà cái xe kia thì...

Anh mỉm cười chiếc xe «Nerva sport» vẫn đỗ nguyên chỗ cũ. Bỗng anh tìm



thấy một kẻ, reo lên một tiếng, quay vào hiệu xe gọi:

— Cho tôi một thùng dầu máy.

Người Pháp hơi lấy làm lạ:

— Dầu máy?

— Phải.

— Thứ nào?

— Thứ nào cũng được. Cần lắm. Ông bảo đem ngay ra đây.

Phong nâng thùng dầu nhỏ người ta đưa ra, gạt đầu bằng lòng, trả tiền rồi hỏi nữa:

— Ông có cuộn giấy thép nào không? cho tôi xin một đoạn... Một thứ quà biếu người mua hàng sòng phẳng...

Phong điếm câu đó bằng một nụ cười rất đáng yêu.

Người Pháp cũng mỉm cười, bảo người đem cuộn giấy thép gần đó ra cho Phong và thân mật bảo Phong:

— Ông là một người phóng viên rất lạ lùng.

— Rất vội thì đúng hơn... Nếu ông đọc báo tôi, nếu ông biết đọc quốc ngữ, ông sẽ thấy bài tường thuật sắp đăng...

Phong không nói hết lời, cảm ơn người Pháp bằng cái gạt đầu, rồi cầm đoạn giấy chạy đến gần chỗ chiếc xe của người thiếu nữ.

Anh quán một đầu giày vào cái quai sách, lăn đến sau xe, cúi xuống cho người ta không trông thấy, rồi buộc rất chặt cái thùng dầu máy xuống gầm xe. Công việc rất nhanh và cũng may chỗ ấy vắng người, nên khi Lê Phong đứng lên cũng không ai để ý đến.

Mấy phút sau Phong thấy người thiếu nữ lộ ra khỏi cửa trường Cao-dăng. Anh vội lẫn mặt để nhìn xem. Người thiếu nữ đứng lại một lát như có ý xem xét rồi thông thả bước về xe hơi, mặt có vẻ lo âu, đôi mắt đen lăm lét đưa ra hai bên rồi vội vã mở cửa xe cho máy chạy tức khắc.

Phong đợi xe rẽ sang đường Carreau và khuất hẳn rồi anh mới ở chỗ ấy nhảy ra, mỉm cười, xoa tay vào nhau:

— Bây giờ thì ta không sợ mất tích có em nữa. Vì ta đã có vết lòng ngỗng của cô em đi đường...

Rồi ngoắt chạy về phía nhà hát tây, anh gọi chiếc xe kéo:

— Xe về làng Bông.

— Thầy cho tám xu.

— Cho hào sáu, chạy rất nhanh.

Ngồi lên xe, anh cứ luôn mồm đọc:

« Mau lên! mau lên! Mau nữa lên! Ở anh này trông khỏe trai mà chạy chậm thế... »

Người xe ngã hẳn thân về đằng trước, chạy như ngựa tể mã Lê Phong cứ kêu chậm:

— Nhanh lên nữa! vội lắm. Hừ... giá tôi kéo thì anh phải biết... chạy! chạy mau lên.

Vụt có chiếc xe đạp ở đầu hàng Khay băng lại. Phong nện chân xuống sàn xe hét:

— Đứng.

Rồi nhảy xuống gọi:

— Này Thúy! Thúy, xuống, đi đâu đấy?

Người đi xe đạp bốp phanh đứng lại:

— Đến Cao-dăng lấy tin...

— Không cần. Xe hơi có ở nhà báo không?

— Không, Ông chủ bút đi có việc.

— Xong khuôn nhất rồi chứ?

— Vâng. Ông cần xe ngay ư?

— Thôi được. Đưa xe đạp đây. Anh về nhà báo bảo tôi đi có việc gấp. Chốc nữa lại hiệu An-Thị lấy xe đạp về.

Quảng một hào trả phu xe, anh nhảy lên xe đạp phóng lấy phóng để. Vừa phóng vừa nghĩ bụng:

— Thuê. Thuê một chiếc xe đuổi theo cũng được, vì ta đã có nàng My-châu rắc lòng ngỗng đưa đường... giá đuổi bằng mô-tô thì mau hơn, nhưng đắt nó nghỉ... Xe hơi chậm, nhưng kín đáo.

Đến hàng Bông, Phong nhảy vào một hiệu cho thuê xe, mặc cả rất chóng, ký giấy xong lên xe đi liền. Anh không thèm tưởng đến luật trong thành phố, cho xe chạy nước đại, qua phố nhà thờ, qua Jauréguiberry, gặp đường Carreau, thì anh rẽ ngang, đôi mắt dán xuống đường nhựa:

— Đây rồi, «lòng ngỗng thiệp đưa đường» đây rồi, cái thùng dầu máy ta chọc thủng có một lỗ, con con thế mà cũng được việc đáo để.

Rồi cứ theo những giọt dầu nhỏ thưa trên mặt đường như một tràng hạt dài vô tận, Phong thẳng đường Carreau đi mãi tới tòa án. Anh cho xe chậm lại khi rẽ qua nhà pha hóa-lò, vì những giọt dầu cũng nhỏ theo lối đó, nhưng anh hơi lấy làm lạ vì thấy đến mặt trước cửa đề-lô, thì một vũng dầu to đọng lại hình như chiếc xe người thiếu nữ có ngừng lại lâu.

Từ chỗ vũng dầu to trở lên, anh lại thấy «tràng hạt dầu» lại nối theo và đi về phía hàng Bông-Thợ Ruộm.

Đến phố Jean Soler vết dầu lại chạy thẳng rồi rẽ về đường Gambetta. Gần hết đường Gambetta, xe anh lại chậm lại lần thứ hai để xem xét. Anh nhận ra thì đến chỗ đó, dầu nhỏ thưa hơn lên.

— Một là dầu trong thùng còn ít — điều đó không chắc, vì ít ra thùng dầu đến đây mới cạn non một nửa, — hai là nàng My-châu tấn thời của ta cho xe chạy mau hơn đến.

Phong tin điều thứ hai là đúng hơn về đến chỗ rẽ sang tay trái, lối xuống Công-vọng theo con đường Huế, anh thấy vết bánh xe sát lên rất rõ:

— Chỗ này có ta bốp phanh mạnh, mà xe lúc ấy đang chạy nhanh...

Rồi cũng mở thêm ga, anh lại theo vết dầu đưa đường rẽ sang tay trái.

Lúc đó Lê Phong mới có thì giờ xếp đặt các ý tưởng.

Anh vừa chăm chú theo vết «lòng ngỗng» vừa nghĩ thầm:

— Người con gái này mỗi lúc một khả nghi thêm. Cái án mạng tối kỳ bí-hiếm kia thực là một việc giết người có phương pháp rất ch. đáo, mà chủ động việc đó hẳn là những tay giảo quyết ghê gớm, trong đó có những người mưu trí, học thức và cả người nhan sắc lạ thường này... Ở có thể thế được ư? Ở cái nước Nam yên-lặng này lại này nói ra được một thứ người đẹp phạm tội ác một cách khôn khéo đến thế ư?

«Mà khôn khéo hơn cả các vụ án mạng khôn khéo bên Âu, Mỹ. Họ giết một người»

(Xem trang sau)

Chuyện KỶ-ĐÔNG, CÔ NGA.

(NGƯỜI ĐỔ TỬ TÂY TRƯỚC NHẤT NƯỚC TA LÀ AI?)

Một thiên dã sử rất có lý thú kỳ, ai cũng nghe thấy còn truyền lại, chứ không biết cốt yếu ở đâu. Nay chúng tôi tra cứu được rõ ràng và đã cho xuất bản như thường, in trọn bộ, để các bạn xem được vừa lòng. — Cô Nga cự nhau với ông huyện H. T. thế nào? sự trị với ông ấy ra sao? Những người ở về vùng ấy đối với cô Nga có cảm tình gì, duyên gì với Kỳ-Đông thế nào? — Nguyễn-Văn-Cầm tức là Kỳ-Đông ở về vùng Nam-Định từ lúc bé, đã thấy nhiều sự hành động khác người, đến khi nhớn, tiếng đồn lừng lẫy, «Kỳ-Đông là người bất tử» dù có bắn súng, lấy dao đâm chém cũng không sao phạm đến người, vì có phép tàng hình. Sau Kỳ-Đông được chánh phủ Pháp cho sang Algérie theo học trường Lycée Alger, đổ tú tài, lại được về nước, ít lâu sau phải đày sang đảo Tahiti — Sự tích kỳ thế nào? xin xem quyển Chuyện KỶ-ĐÔNG CÔ NGA, đây sẽ biết rõ. 0\$16 một quyển. — Có gửi bán các hiệu sách trong 5 xứ.

NHÀ XUẤT BẢN CÙNG TỔNG PHÁT HÀNH

BẢO-NGỌC VĂN ĐOÀN, 67 phố Cửa Nam Hanoi

Cùng các nhà đại-lý.

Những số tiền các ngài còn nợ lại xin gửi về ngay, thì những chuyện Kỳ-Đông, chuyện xem tốt, và những tiểu thuyết hàng tuần sắp sửa ra đây, mới gửi các ngài được. Nếu chưa nhận được tiền gửi về, xin hãy đình việc gửi tiền thuyết và sách B. N. V. Đ.

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

cả quốc dân chú ý, giết ở giữa đám hội lễ, trước mặt công chúng, trước mặt các tham-tử hô về mấy người có quyền thế, trước cả mắt ta! Thế mà có ai ngờ đâu, ông F. Letout nào có biết là chết vì những tay ám sát kia đâu? Ta là người đầu tiên thấy những triệu chứng thứ nhất hiện ra mà cũng chưa thể nào biết được cách chúng hành động.

« Nếu sự tình có không cho ta trông thấy hai người lạ mặt trong cái khoảnh khắc nói chuyện với Đoàn, rồi lại cho ta gặp người con gái kia... thì... Nhưng đối với Đoàn, cô ta là người thế nào? Chính cô ta đã dùng một cách tuyệt hảo nào ta chưa hiểu được để giết Đoàn, hay cô ta chỉ là người có can thiệp đến vụ án mạng ấy? Trời! biết bao mối bí-mật. Một cái án mạng độc nhất mà lại có một người rất đẹp, rất kỳ dị ở trong. Vì tình ư? vì thù ư? Hay là cuộc âm mưu vì tiền? hay là một hình phạt của một tội đàng chính trị? Cái bóng dáng kiều lệ ấy sao mà khác thường thế, mà sao lại có duyên đến thế? Ồ, con người mới đáng yêu làm sao! »

Đôi mắt sáng suốt của người phóng viên trẻ tuổi ấy tuy nhìn trần trần lên mặt đường phẳng, tuy không rời những điểm đen đen lấp lánh dưới ánh mặt trời, nhưng cũng thoáng qua một vẻ mơ màng, một vẻ mơ màng tươi cười và tình tứ, dịu dàng và cảm động, hình như cái đẹp, cái duyên của người nhan sắc đã khiến cho lòng ai biếng tưởng đến bao nhiêu cử chỉ khác lạ, đến bao nhiêu điều tối tăm đáng ngờ vực, đáng để phỏng đoán.

Lê-Phong bỗng bật cười, ngồi thẳng người lên, tuy dáng ngồi của anh vẫn ngay thẳng như thường, vẫn không « ủy mị » như anh chợt tưởng thấy.

— Hừ! như cầm! Sensiblerie! có lẽ có em là một vị tiên nga, nhưng một vị tiên nga, nguy hiểm cho đến cái ngày ta tìm ra được điều vô lý là cô ta không đúng tay vào tội ác, thì cô ta vẫn còn là kẻ thù của ta. Bây giờ thì là cuộc săn đuổi kỳ cùng. Cuộc săn đuổi mà phần thắng về ta, Lê Phong? vì trước tiên cái mưu rúc rỗng ngỗng đưa đường kia đã có kết quả hay... Trọng-thủy sẽ cố tìm, mà thế nào cũng tìm được cô em, nàng My-châu tình quái của tôi à!

Phong thích chí vì câu nói ấy, miệng nhõm cười một cách khoái trí, nhưng vội thu ngay lại, mắt nhìn dính lấy một chỗ

— Ở này, My-châu đừng chân ở đây ư? Vì, trên mặt đường, qua nhà thương Công-vọng, anh ta thấy một khoảng dầu tròn to bằng miệng chậu đọng lại đó thành một vũng và hai giòng nhỏ chảy xuống rãnh đường.

Phong hăm xe Nhìn lên thì chỉ còn mờ mờ hai vết bánh chạy dài và rẽ về một phía đường nhỏ những giọt dầu đến đây dứt quãng, anh đoán rằng trong thùng không còn một giọt nào.

— Nhưng cô ta đổ xe ở đây làm gì? Để hẳn lâu vì chỗ này dầu đọng lại nhiều lắm.

Phong đang suy nghĩ, chợt để ý đến một mảnh giấy nhỏ cách đây mấy thước, ghéech lên bờ cỏ, bình như bị các xe qua

lại làm bay lên mấy lần. Phong thoát tiên tưởng là một mảnh giấy thường, nhưng anh mỗi lúc một chú ý thêm: khô giấy và màu giấy giống như mảnh anh nhất được ở trường cao-đẳng.

Nghi hoặc, Phong bước lại, cầm lên xem rồi tráo mắt rất lớn đọc những chữ sau này, cũng vạch bằng bút chì và cũng là lối chữ in hoa:

« Ông Lê Phong, phóng viên trinh thám.

« Ông đừng theo đuổi vết lõng ngỗng của nàng My-châu nữa, cái thùng dầu buốc ở dưới hậu xe tôi, tôi đã biết ngay từ lúc ở trường cao-đẳng, vì tôi vẫn để ý đến ông lắm. Ông nên về đi. Việc án mạng Trần thế Đoàn ông không thể tìm ra thủ phạm được đâu, cũng như không thể tìm được tôi, nếu tôi không muốn ông tìm thấy. »

(còn nữa) Thế Lữ

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

(Tiếp theo trang 10)

Tiếng gà gáy ran nghe như tiếng thúc dục ra quân.

Quên hẳn rằng mình đang ở đâu, Phạm-Thái cất tiếng ca đồng dục:

Bóng cờ tiếng trống xa xa

Sầu lên ngọn ải, oán ra cửa phòng

Nghiên mực và quản bút vẫn còn để trên mặt tủ chè. Chàng tìm giấy không thấy, liền xé nửa mảnh hoa-tiên không có chữ và viết mấy câu sau này:

« Xin kính chào Trương tướng công cùng phụ nhân. Vì có việc khẩn cấp phải hấp tấp ra đi, nên không kịp bài-biệt, xin tướng công cùng phụ nhân tha tội.

Phổ Chiêu thiên sư bài bút. »

Chàng đã toan thêm một câu chào cô Quỳnh-Như và nàng Long-Cơ, nhưng nghĩ kỹ, chàng lại thôi.

Ra sân, chàng ngửa mặt nhìn trời: trời đầy sao lấp lánh, nên chàng trông cũng rõ lối đi. Chàng sung sướng nghĩ đến anh em đồng chí nhất, là Trần-quang-Ngọc, Lê Báo, Nhị Nương mà chàng xa cách đã bao lâu, không biết tin tức ra sao. Chàng coi như vừa thoát được một cái tai nạn góm ghê,

góm ghê hơn cả những tai nạn trong rừng gươm đao! « Trời ơi, mình mà chìm đắm vào bề tình, thì bao giờ báo đền được ơn vua, trả được thù cho nhà, cho đảng? »

Đến công, chàng đã tưởng công đồng, và phải treo qua mà vượt ra ngoài. Nhưng lạ thay, cánh công hé mở. Chàng vừa ra khỏi, quay đầu nhìn lại thì chẳng hiểu ai đã đóng sập lại rồi, hình như để bảo cho chàng hay rằng đừng do dự nữa.

Chàng còn bỡ ngỡ chưa biết tiến về phương nào. Bỗng bên bờ tre, trong bóng tối có tiếng lật sạt, chàng định thần trở mắt nhìn kỹ, thấy một con ngựa, thẳng yên cương, đang đứng ngoạm lá tre. Giữa lúc ấy, một người ở trong nếp nhà tranh bên đường chạy ra hỏi:

— Có phải sư ông Phổ Chiêu đó không?

Phạm Thái kinh ngạc hỏi lại:

— Ai mà biết bản-tăng thế?

— Chúng tôi chờ thiên sư ở đây từ giờ hơi, để dâng thiên sư con ngựa này, với cái gói này.

MUỐN HIỆU Mỹ-thuật

cần phải biết vẽ đôi chút,

mà ai cũng có thể vẽ được

Nên hỏi lớp dạy vẽ trưa và tối

thứ ba, thứ năm, thứ bảy

12:30 đến 13:30 và 19:30 đến 20:30

Học phí 3\$ một tháng

do hai họa sĩ Tr-bình-Lộc và Ng-đỗ-Cung

chỉ dẫn biên tên tại số 44 phố hàng Da

Người lạ mặt vừa nói vừa đưa cho Phạm Thái một cái tay nải nàu:

— Xin mời thiên sư khoác khăn gói vào vai, lên ngựa đi ngay cho, kéo sấp sáng rồi. Thiên sư không cần sang dò, cứ rẽ bờ sông bên này mà đi chừng tờ mờ sáng thì ra tới đại lộ.

Phạm-Thái càng kinh ngạc:

— Nhưng tôn ông là ai?

— Thiên sư không cần hỏi điều đó. Mời thiên-sư lên ngựa ngay cho.

Phạm-Thái theo lời, đeo tay nải, nhảy phắt lên yên, nói:

— Đa tạ tôn ông, tôn ông đã muốn giữ bí-mật không cho bản-tăng rõ tung tích thì bản-tăng cũng chẳng biết làm thế nào, chỉ xin cầu Phật tổ phù hộ, cho tôn ông mà thôi.

Dứt lời, chàng ra roi. Vẳng theo sau lưng câu dặn với:

— Không cần phải trả lại ngựa. Các thứ nhu dụng đã có đủ cả trong gói.

Phạm Thái cho ngựa rẽ qua cánh đồng khô vừa gặt hái xong, còn lờm lờm những chân rạ, và theo ven bờ sông, trông phía tây-nam thẳng tiến. Nắn tay nải, chàng thấy có nhiều vật rắn và nặng, biết chắc đó là những nén bạc.

(Con nữa)

Khai Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

ĐÃ CÓ BẢN

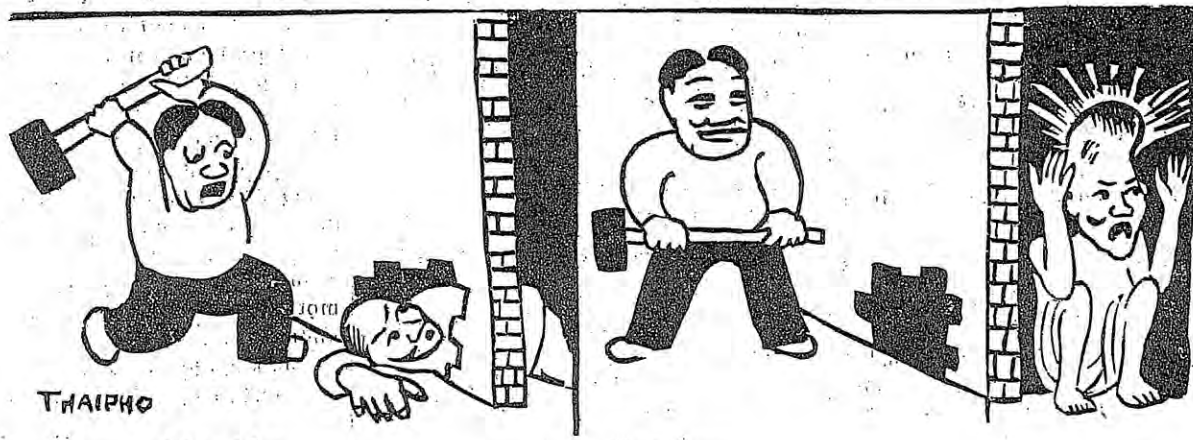
ĐỜI MƯA GIÓ

của KHAI-HUNG và NHẬT-LINH
sách dày 230 trang. Giá bán 0\$60

Hồn bướm mơ tiên	hết
Nửa chừng xuân	»
Anh phải sống	»
Gánh hàng hoa	»
Đoạn Tuyệt	»
Cạm bẫy người	0\$45
Vàng và máu	0.45
Giòng nước ngược	0.50
Tiếng suối reo	0.40

ĐƯƠNG IN

Đoạn Tuyệt
Nửa chừng xuân
Hồn bướm mơ tiên
Gánh hàng hoa



15 JANVIER 1936 !!

Nhà

thuốc

Lê

Huy

Phach

LE HUY PHACH

là một nhà thuốc hay nhất

LE HUY PHACH

là một nhà thuốc hay nhất

sẽ

dọn

lại

149, Rue du Coton, Hanoi

TRONG MÁI

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



VOI đi thơ thần qua bãi biển như thế không biết bao nhiêu lượt, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn về phía đường xem có ai mới ra tắm không. Vì chàng nhớ năm trước cuối tháng chín vẫn còn lác đác có người ở Hanoi vào nghỉ mát.

Mãi vào khoảng hơn bốn giờ Vòi mới thấy từ trên đường rẽ xuống «bà cụ» với hai cô cháu bà và theo liền sau vợ chồng một ông phú-thương đứng tuổi. Họ vận quần áo thường và ra bãi bề ngoài hóng gió, chứ không mấy khi chịu tắm. Đó là hai gia-đình, năm nào cũng như năm nào, đến Sầm-sơn muộn nhất. Chừng họ chờ cho ai nấy về cả mới rủ nhau vào cho được tỉnh. Hoặc giả họ đi nghỉ nơi khác về, hay họ có nhà cho thuê ở Sầm-sơn và đợi hết hè, để trang nhà mần hạn đã mới vào vớt vát lấy cái mát thừa.

Không bao giờ Vòi có những ý nghĩ ấy. Chàng chỉ cho hai gia-đình kia hơi lạ, hơi khác mọi người đi tắm biển thường một chút. Thế thôi. Nên năm năm cứ đến khi phố Sầm-sơn đã vắng, các hàng giải khát đã gợn đi, là tự-nhiên Vòi tưởng tới «bà cụ» với vợ chồng «thầy phán». Sự đó đã hầu thành một thói quen, như thói quen thấy lá rụng biết năm gần tàn, xem cá đánh được mà biết đương mùa gì, tháng gì.

Hai cô cháu gái mỗi năm Vòi thấy mỗi đời khác, từ năm mười ba, mười bốn tuổi cho đến nay đã suýt soát hai mươi. Nhưng mọi lần Vòi cũng chỉ thoáng nhìn qua như nhìn những người tắm biển mà thôi. Lần này, chàng tỏ ra có tính tò mò hơn. Có lẽ vì chàng quen ngắm Hiền, nên cái ý-tưởng so sánh về nhan sắc đã nảy ra trong khối óc ngây thơ của chàng.

Chàng lại gần những người kia chấp tay chào. Bà cụ gật đầu đáp lại, rồi thân-nhiên quay ra nói tiếp câu truyện với vợ chồng người phú-thương. Còn hai cô thiếu-nữ thì không thèm lưu ý đến chàng, cười nói, giờ tay chỉ trở ra phía biển :

— Thưa hai cô mới ra nghỉ mát.

— Phải.

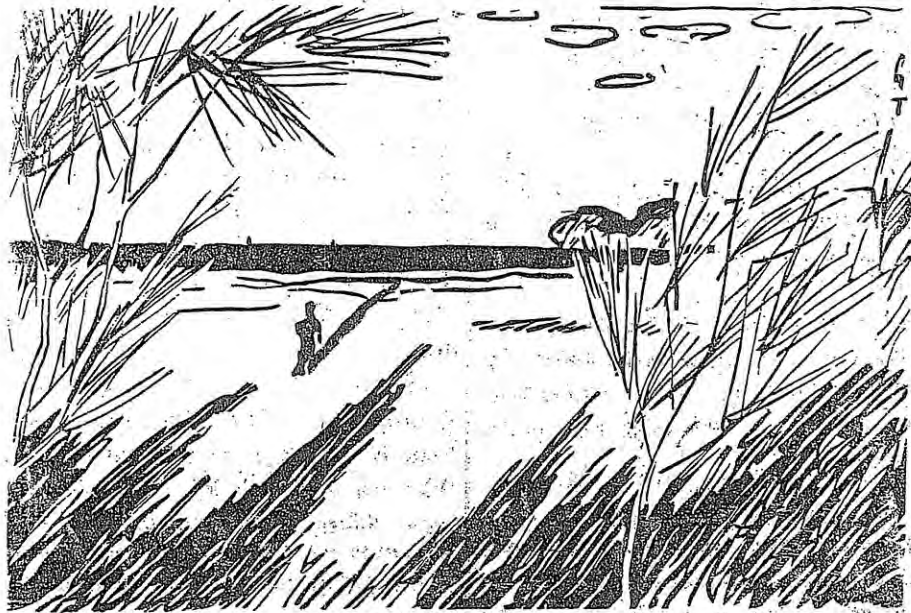
— Hai cô ra muộn quá. Bây giờ cuối mùa tắm, buồn lắm.

Hai người thiếu nữ lặng thinh, thong thả theo ven làn nước đi ngược lên phía núi. Vòi hiểu rằng không phải cô con gái nào cũng dễ dãi như cô Hiền, nên lảng xa ngay.

Một lát sau, trên bãi biển chỉ còn Vòi

với cái bóng chàng giải dài trên cát với những bóng rung động của hàng cây phi lao tha thướt. Vòi lững thững về nhà.

Lơ đãng, Vòi dẫm phải cây cỏ kim, chau mày đứng lại rút cái lá nhọn-ra, rồi vừa nặn máu, vừa lầm bầm rửa thắm. Bỗng Vòi mỉm cười : Chàng chợt nghĩ đến thứ trò chơi của Hiền: Cuộc thi xe cỏ kim. Chàng liền ngắt hai chùm lá thả theo chiều gió, rồi đứng ngắm cho tới lúc làn sóng trắng nhỏ lên cuốn đi. Có lần chàng thả luôn một lúc sáu, bảy cái. Trên khoảng ánh chiều tà vàng nhạt, những chùm lá



lăn chạy giống hết đàn dã tràng như cô Hiền thường nói.

Vòi giật mình vì vừa nghe tiếng Hiền cười hét bên tai. Chàng sung sướng quay lại : thì người đó không phải là Hiền mà lại là Vòi, em gái chàng. Vòi cau có :

— Mày ra đây làm gì?

Vòi vẫn cười :

— Em đến nhà cậu mượn cái bảo khoai.... Nhưng anh không đi nghe ư?

— Không.

— Anh sao vậy?

— Chẳng sao cả. Mày đi đi.

Vòi cười ranh mãnh. Cô bé nhà quê rất tinh quái, thừa biết vì sao độ này anh mình hay buồn rầu, gắt gỏng. Nàng vui vẻ bảo Vòi :

— Em thi với anh nào.

— Thi cái gì?

— Thi xem con ngựa của ai chạy nhanh hơn.

— Mày bảo ngựa gì?

— Ngựa cỏ anh vừa thả ấy mà.

Vòi trừng mắt dữ tợn trừng trừng nhìn em, như đoán biết rằng em đã để

cột trêu sự đau khổ của mình :

— Mày cút đi, tao không thi gì với mày hết, tao về đây.

Dứt lời, Vòi quay ngoắt đi, và cắm đầu bước thực mau.

Vòi đứng ngắm anh, lắc đầu, chép miệng, thương hại. Nàng coi Vòi không những như một người anh, mà như một người bạn rất thân. Ít lâu nay thấy anh không vui vẻ với mình, không yêu mến mình nữa, Vòi đem lòng oán trách cô Hiền cầm một nửa. Không bao giờ Vòi dám hy vọng anh nàng lấy được cô giàu có, sang trọng kia. Vòi chỉ cho rằng cô ta nghịch

ngộ, thấy anh mình thật thà thì trêu chọc, cũng như nàng thương trêu những anh trai làng hay tán tỉnh : «Nhưng anh Vòi có biết tán tỉnh đâu, mà cô Hiền lại trêu hẹo anh ấy?» Thử Vòi không hiểu cái tinh nết lạ lùng ấy.

XXVIII

Đến núi Trống-mái, Vòi không sao không dừng lại. Chàng leo lên tảng đá đứng vờ vờ nhìn ra biển. Gió lạnh thổi thông qua chỗ hổng giữa hai hòn Trống và Mái. Nhưng Vòi chẳng thấy lạnh. Thân thể, đầu óc chàng nóng bừng.

Hai bàn tay Vòi vịn vào thành đá bỗng sờ thấy nét sơn của hàng chữ kỷ niệm mà người ta đã đề lên đó. Vòi nhớ lại những buổi cùng cô Hiền ngồi nói truyện trong bóng tảng đá. Câu giảng nghĩa của Hiền không bao giờ Vòi quên được một tiếng : «Những chữ viết đó là chữ bắt đầu họ và tên một người hay là hai người con trai và người con gái, thi dụ Vòi và Hiền chẳng hạn, thì viết chữ V và chữ H».

Sao Hiền lại đem Vòi với Hiền ra thí dụ ? Thực Vòi không hiểu, hay sợ không dám hiểu. Mà Vòi cũng chẳng biết chữ V và chữ H viết ra sao.

Ánh sáng chiều còn phảng phất quanh vùng cao và kéo dài cái bóng tím hai hòn Trống-mái lên mặt đồi. Vòi ghé gần xem những chữ viết trên đá, chẳng biết đó là những chữ gì, nhưng cũng nhặt viên gạch theo từng nét vạch ra bên cạnh một cặp chữ, ước ao rằng đó là hai chữ V và H.

Trong một kẽ đá, Vòi thấy có một mảnh vỏ dừa khô, liền cời ra xem. Một cảnh âu yếm êm đềm vụt về ra trước mắt Vòi. Hôm ấy, cô Hiền bảo Vòi đưa đi coi rẫy núi Đường Trèo. Khi trở về, Hiền kêu khát nước. Vòi liền chạy vào làng mua được một quả dừa đem đến. Không có cốc, cô bát, Hiền phải cầm quả dừa dốc ngược nước vào mồm để uống. Uống xong, nàng cười ngắt đưa chỗ còn lại cho Vòi. Trong đời Vòi thật không một lần nào chàng được uống một thứ nước dừa ngọt và thơm như thế.

Hiền toan cầm quả dừa hết nước ném xuống đồi, nhưng Vòi ngăn lại, rồi lấy con dao đưa bỏ đi ra. Hiền vui sướng cầm một nửa gặm cùi ăn, còn nửa kia nàng đưa cho Vòi. Ăn xong Hiền giấu mảnh vỏ vào kẽ đá và bảo Vòi : «Đề người nào lúc khát tìm thấy, họ thêm chảy nước rãi.»

Vòi ngắm nghía mảnh vỏ dừa khô, trông lòng ngao ngán. Trời đã núa nhem tối, chàng vẫn còn ngồi trên tảng đá như một pho tượng. Bỗng chàng biết nghĩ gì, chàng bưng mặt khóc rưng rức.

Giọng hát của Vòi làm cho Vòi giật mình, vội lau nước mắt chạy ẩn ở phía sau tảng đá. Nhưng chạm qua rồi, Vòi đã thoáng trông thấy bóng anh và đã cất tiếng gọi :

— Anh Vòi ơi, anh chưa về nhà ư?

Chẳng đứng được, Vòi phải bước xuống đồi.

Vòi đi với một người con gái mà vì trời tối quả chàng không nhận được là ai.

— Anh Vòi ơi, anh mang hộ chúng em cái bảo này với. Nặng lắm, chúng em phải hai người mới khiêng nổi đấy.

Vòi lim dim cặp mắt cố nhìn :

— Nhưng ai đi với mày đây?

— Chị Thu đấy mà.

— Thế à?

— Vì nặng quá, em nhờ chị Thu khiêng với em.

(Xem trang sau)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tinh giá đặc biệt với anh em lao-động.

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu đung — **kinh niên:** tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt, dùng thuốc số 7. — **chưa rút noc:** khi ráo mủ, nước tiểu có màng rớt, quy đầu sưng, — ra rai gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt noc lậu số 9 thụt lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh-mộng-tinh thì dùng.

«**Kiên-tinh-tu-thận hoàn**» mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lén mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gán rặt thì

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ-định, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi-chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urétrhe). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khi hư, thỉnh thoảng mới thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hát đợc trừ khi họ số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hòm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh. — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thư cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý: Sinh-Huy Dược-diêm 59 Rue de la gare Vinh**

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một-phần tư đã góp rồi Công-ty hành - động theo chỉ - dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu - trữ (Tinh đến ngày 31 Décembre 1934) **440.586\$57** để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Tông-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. - Giấy nói số 892
Số Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. - Giấy nói số 1099

Bảng xở sổ hoàn tiền về tháng Décembre 1935

Mở ngày thứ hai **30 DÉCEMBRE 1935** hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32, phố Paul-Bert ở Hanoi do ông SAMUEL LONG Quảng-lý hội chủ-toạ, ông BEAUVOIS và ông PHAN-TÁI-TẢO dự toạ.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước thứ: hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 10.219-2.339	
10.219	M. G. HUGUENIN, 20 Rue Négrier Haiphong.	5 000\$00
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 1.230.850-737-181 2.613-2.965-2.063-2.874-642-1.186-2.209-1.808-1.131-1.810	
1.280	M. E. ROTH, Chánh Đốc nhà Oglastro à Saigon.	1.430\$00
3.850	M. M. BELOT, 1-b, phố Bobillot à Hanoi.	1.000.00
9.181	Dr NG-V.TUNG, Chánh Đốc sở l'Institut prophylétique ở SAIGON	1.470.00
17.965	M ^{me} NG. HUU THI-GIONG, 61 phố Gia-long ở Huế.	200.00
23.874	M. TRAN-VAN-HOAT, 181, phố Sadi Carnot Haiphong.	200.00
24.642	M. DOAN-V-XANH, C/o M. Vo. Đông-an (Dian) Gladab	200.00
28.186	M. M. S. MOHAMED AYOUB, C/o M. SALIH à Sade	302.00
34.808	M. JEAN HIRSBRUNNER, hãng Diethelm à Saigon.	200.00
40.810	M. SHIGE, 51 phố hàng Trống à Hanoi	200.00
	Lần mở thứ ba:khởi phải góp tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 1.839-1.268-48-1.792 2.185-875-1.564-2.332-2.818-191-81-1.479-2.034-256.	Cột thứ nhất Cột thứ hai
10.792	M. Ng.-DINH-MAI, 23, Rue Neuve à Phuonghuong.	200\$00 109\$00
15.875	M. HUYNH-V-THO, con ông HUYNH-V-DẬU, Geong.	200.00 107.20
19.564	Mlle Công-tôn NỮ-THI-VUNG, 45, đường ĐÔNG-BA -HUẾ.	200.00 106.80
26.818	M ^{me} THÁI-THI-CHUO ^{ng} , buôn bán ở Tuy-an, Song-Dau.	200.00 105.60
27.191	M. HUYNH-KIM-THONG, nghiệp chủ ở Tân-yên-Hoàng-gia.	500.00 263.00
30.081	M. LÝ-NGHI, buôn bán. 5, phố Sinh-Hóa Cholon.	500.00 262.00
38.034	M. NGUYỄN-VĂN-HÀO, Cai Mỏ than Đông-Dang ở Hoàn-hson gần Quangyên.	500.00 254.00
39.256	M ^{me} TRẦN-TU-NGA, 53 phố Luro Hanoi.	200.00 101.20
	Những kỳ xở sổ sau định vào ngày 30 Janvier 1936 tại sở Quản-lý ở số 68, đường Charner Saigon.	

Hoi can nhieu nguoi da ly co dam bao chac chan

Voi lằng lằng đỡ lấy cái bào khoai, nhẹ nhàng vác lên vai, bước rảo tiến lên trước.

— Thong thả chờ chúng em với.

Voi không đáp, thoản-thoắt xuống đồi. Thu với Voi lẻo đẻo theo sau. Thu người Sầm-sơn, nhà ở liền bên cạnh nhà cậu mợ Voi. Mẹ và cậu mợ Voi vẫn khen nằng đảm đang ngoan ngoãn và muốn hỏi nằng cho Voi. Nay thấy Voi buồn rầu đau đớn, và thấy Thu mới lớn lên, má đỏ hây hây (cái nhan sắc thủy mị ấy Voi nhìn quen mắt hơn cái nhan sắc lộng lẫy của các cô thành thị nhiều), Voi muốn xe hai người với nhau. Trong bọn gái quê, Voi vẫn nổi tiếng là láu lỉnh và sớm khôn biết.

Về đến nhà, bác Bật kỳ kèo rầy con sao không đi nghe.

Voi chẳng nói chẳng rằng, bỏ ra bãi bễ. Voi ra tìm anh về ăn cơm, nhưng Voi kêu đau bụng vào giường đắp chiếu ngủ.

(Còn nữa)

Khái hưng

CÔ - TÔ
?

7 RUE DE LA CATHEDRALE
HANOI



Arkein bị phạt 7 năm tội đồ

Hanoi. — Phiên Đại hình hôm thứ bảy vừa qua, tòa đã phạt Arkein 7 năm tội đồ và 100 quan. Còn các món bồi thường cho bên nguyên mà Arkein đã biện thủ, một phiên Hộ sẽ họp để quyết định sau. Arkein đã ký giấy chống án về Pháp.

Việc đặt các giáo-viên vào ngạch hiện-dịch hoãn lại 3 năm

Theo lệ mới thi các giáo-viên thi-sai và rợ-giáo trưởng kỹ-nghệ đều phải đặt vào ngạch hiện-dịch (hạn làm việc 25 năm phải về hưu).

Nhưng xét ra chưa tiện thi-hành, nên đã có nghị-định hoãn lệ ấy lại 3 năm (sẽ thi-hành vào Janvier 1936), trừ những người đã làm việc được 28 năm, tính đến 31 Décembre 1936 sẽ phải về hưu từ ngày ấy, và những người làm việc được 26 năm tính đến 31 Décembre 1937, sẽ phải về hưu từ ngày ấy.

Đã khánh thành đường xe lửa Điện-tri - Tuy-hòa

Hôm 7 Janvier vừa qua, đã khánh thành đường xe lửa Điện-tri đi Tuy-hòa (đường Hanoi - Saigon). Thế là con đường xe hỏa Hanoi - Saigon nay đã đi suốt được đến Tuy-hòa.

Đông-dương sẽ có ngạch kỹ-sư Thiên-văn

Chánh-phủ đương dự định đặt ra một ngạch kỹ sư Thiên-văn Đông-dương. Tuyển vào ngạch này sẽ chọn những người có bằng cử nhân cách trí hoặc nghiệp ở những trường Cao-đẳng bên

Hôm 20 Novembre 1935 mới đây, mấy tờ báo lớn thời-sự có cải chính một điều sau này:

Hội Fédération Syndicale và Hội Union des Sociétés de Capitalisation có nhờ bản báo nói rõ ra rằng những hội như « l'Etoile du Foyer » và Hội « Société d'Epargne des Retraites » chưa từng bao giờ được liệt kê vào hạng Hội Tiết-Kiệm hay Lập-ban, chiếu theo đạo luật ngày 19 Décembre 1907.

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng

— đẹp nhất —

Nhân dịp khai trương

Bán hạ giá mọi thứ của chúng cho học trò

BA VÀO TỰ DO

Viên-Đông Ân-Đường
BÁN SÁCH VÀ GIẤY BÚT

22, phố Paul-Bert, HANOI — 22, đường Paul-Bert, HANOI

bị phạt 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu « CẤP KẸ HỒ CỐT » trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu đã dùng qua cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm

Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khảm thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KẸ HỒ CỐT » này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, xương bìm híp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đàn ông, phong, tê, thử, thấp, đau tức đầu xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, đau xương, liệt dương, phạt thận, tinh khí bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gây yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì chàng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80

mỗi chai nhỏ 01.40 là 1\$00

mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

Cách dùng: sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng cả cái, rau cải.

QUẢNG ĐÔNG TỈNH

BẢO DA HOAN KÍNH CÁO

Tiệm chính: Bảo Da Hoan Quảng Đông tỉnh — Tổng Đại-lý: Bảo tâm chai số nhà 13 Phố Chính Đạp-Cầu (13 Rue Principale), Bảo thuận Thân số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi — Các chi điểm: Haiphong: Lâm Sam Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 Rue Formose), Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 Rue Maréchal Pétain) — Namdinh: Hạch Mậu nhà số 215 phố Khách (215 Rue Maréchal Foch) — Sontây Ich Sinh Đường phố Chợ Nhén — Bacininh: Khánh Thọ Đường nhà số 122 phố Ninh Xá Gia Hưng Đường ngõ rạp hát phố Tiên An, Hoàng Hoa Y Viện nhà số 200 phố Tiên An, Đầu Hoa Y Quán nhà số 67 phố Ninh Xá.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương Sơn dương, 1 bộ xương Gấu, nếm thành hơn 600 lượng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-Cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$00. Xin mời các quý khách mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được kiến hiệu, gửi lại giả bản hiệu xin trả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN chủ nhân kính cáo.

Pháp mà khoa học chuyên môn có thể thích dụng được.

Hoàng hậu sinh Hoàng-nam

Huế. — Nam-Phương hoàng-hậu đã sinh-hạ Hoàng-nam hồi 5 giờ 30 phút sáng hôm 4 Janvier. Chính phủ Đông-dương đã cấp báo cho ông Tổng-trưởng bộ Thuộc địa.

Hoàng-thượng có ban hành một đạo châu-dụ bá-cáo cho thần dân trong nước đều biết.

Việc chiến tranh Đông Phi

Bản đề nghị Hoare — Laval bị bác, cuộc điều đình không thành.

Chính phủ Ethiopie tuyên bố rằng muốn khỏi chiến tranh, Ý phải rút quân ra ngoài địa phận Ethiopie và bồi thường cho Ethiopie, hội Quốc-Liên phải chính thức công nhận Ethiopie là một nước độc lập và ủy một ban cấm địa giới nhất định của Ethiopie và thuộc địa Ý.

Trên mặt trận, Ethiopie vẫn thắng lợi, đã lấy lại được thành Addis Abeba và giết được nhiều quân Ý.

Việc Trung, Nhật

Học sinh Trung Hoa vẫn biểu tình bài Nhật

Hai liên đội Nhật, Mãn tràn xuống chiếm đông bộ Sát-cáp-Nhĩ và có lẽ sẽ xuống chiếm cả Thái nguyên nữa.

Báo mới

Bản báo mới nhận được :

1 — Tuần báo « Kiến Văn » của ông Nghiêm thượng Văn, tòa soạn 5 Phạm phủ Thứ, Hanoi.

2 — Tuần báo « Hanoi báo » báo tiểu thuyết, 32 trang khổ nhỏ giá ba xu) của ông Lê Cường: Tòa soạn 88 route de Huế, Hanoi.

Xin giới thiệu các sách và báo trên cùng độc giả P. H. và có lời mừng các bạn đồng nghiệp mới.

C Ầ U Ô

Cần người làm

8. — Cần một thiếu-nữ có học, Lịch-duyet và đứng đắn để trông coi một cửa hàng và cần nhiều thợ mộc giỏi.

Hỏi ở Ông. Trần-đình-Lộc, 104 Rue Reinach, từ 12 giờ đến 14 giờ.

9 — Cần một người thanh-niên ít nhất là 21 tuổi, phải có bằng Cao Đẳng Tiểu Học, để dạy một trường tư ở Hanoi.

10. — Cần ngay một người trẻ tuổi, nhanh nhẹn, hoạt bát, tươi tỉnh để làm quản-lý một nhà buôn đứng đắn ở Hải-duong.

Hỏi ở Bureau de placement 37 rue des Pipes, Tél. 622 Hanoi.

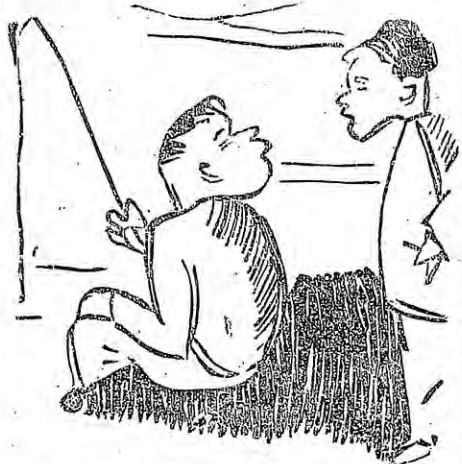
Trả lời chung

Vi nhận được 156 lá thư của các bạn nên không thể trả lời từng người được Trong 156 ông, tôi đã được hân hạnh viết thư riêng cho một ông rồi.

Xin các anh em tha lỗi.

Nay kính

Trần dức Kim



— Quái! từ sáng đến giờ mà phao không thấy chìm lần nào cả.
— Hay là phao nhẹ quá chứ gì.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN

THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỨU LONG HOÀN)

(tên thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này :

- 1.) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường ; hay đau-vật, nhức mỏi bản thân, hay ăn-sầu đã dươi. — 2.) Đàn ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gán, hình vóc tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3.) Đàn bà mất máu ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4.) Con nít: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lẹc thiếu trí khôn, hay đau vật. — 5.) Không bệnh: nên uống, thay mau lên cân mập sung sức, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đặng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CŨ-LÀ VO-DINH-DAN

THOA ƯỚNG TRỊ BÁC CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

số 60

HUẾ LIỀU GIẢI ĐỘC HOÀN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hột soài Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huế liều giải độc hoàn này không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hữn, chạy khắp cả châu thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đười độc ra ngoài

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lần, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Dầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huế liều giải độc hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không khi nào trị bệnh đặng.

Thuốc Huế liều giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bất câu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt ba chứng nói trên đây. 1 HỘP 1 \$ 00

BÁN TẠI VÕ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC PHÒNG

13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

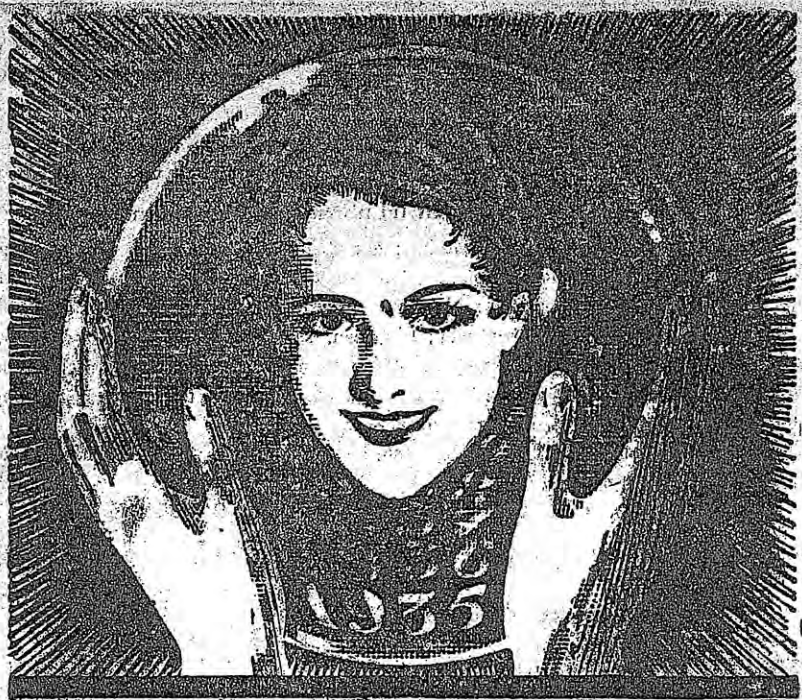
323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

JOB

biểu một quyền lịch những ngài nào cắt
tờ quảng cáo này mang đến bản-hãng
Boulevards Rollandes et Rivière - HANOI
Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
mua các hàng kê sau đây tới một đồng bạc

MARYLAND EXTRA	étui blanc	0\$16
SUPÉRIEURES	étui bleu	0.14
SURFINES } Paquet rouge.		0.12
	— vert	0.06
FANCY DRESS		
tabac blond de Virginie } étui de 10 cigarettes		0.10
sélectionné sans bout doré }		
VIRGINIA bout doré } boîte de 50 cigarettes		0.70
sans bout doré }		
TURKISH bout doré } boîte de 50 cigarettes		0.80
sans bout doré }		



CÁCH HƯỚNG-DẪN TƯ-ÔNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỮ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thảo mà mình chiếm-đạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được; dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne. người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

Tối trước khi đi ngủ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; SANG ĐẸP dùng thử kem màu trắng không mỡ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách bôi-lão hoàn-đồng giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giấy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình trường.

Xin bảo-đảm sự kết quả tối-nhất, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHÂN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

Muôn nuôi người có thẻ tin-cần được!

Từ nay ông bà nào cần dùng người làm như: sếp-phơ, bồi, bếp, thằng nhỏ, con sen, vú em v. v... xin mời đến bản sở ở 37, rue des Pipes, Hanoi, vì bản-sở mới được phép mở:

“ Bureau de placement ”
đặt dưới quyền kiểm soát của Nha Liêm-phóng Bắc-kỳ.

Có như thế thì các tư-gia mới tránh được sự muốn những kẻ bất-lương.

N. B. — Nếu các ngài đã có đầy-tớ rồi mà muốn cho cần-thận thì nên đến bản-sở lấy căn-cước để tránh những sự bất trắc về sau. Phí-tồn tất cả có 4 hào (các tiền chụp ảnh).

Sở tìm việc và đưa người làm
37, PHỐ NHÀ HÓA — HANOI
TEL. 622

MỘT THỨ THUỐC MỚI

của Y-SI TRẦN-MẠNH-TRÁT

là người đã có công tìm được thuốc CỬU-LONG-HOÀN,
(danh tiếng khắp cả Viễn-Đông)

THUỐC SỐ

000 Tân-y Tam-Bửu-Hoàn

(Tên thuốc có cầu chứng)

(Nhà thuốc Võ-Bình-Dẫn lĩnh độc-quyền phát-hành)

Thuốc này, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn toàn, đem cống hiến cho đời.

Cộng dụng của thuốc riêng để cho nam nữ thanh-niên có đời hạn, muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu nhiều con, chôn phòng-loan quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét, suy, hay ý tài, ý sức. Đến những cuộc vui xác thịt, thương thương cũng hay, quá. Thuốc Tân-y Tam-Bửu-Hoàn ra đời, là có ý giúp cho bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị hạc nhục hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió.

Thuốc Tân-y Tam-Bửu-Hoàn bào chế toàn bằng những thuốc quý khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức bay của nó được cấp-kỳ, uống chừng một hoàn trong nửa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể làm đậu thai năm người, cô kim Đông Tây chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc Tam-Bửu không phải là món thuốc chỉ làm cho đục đậm, cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoại-quốc đem đi bán lên trong valise, thuốc Tam-Bửu là thứ thuốc tự nó sinh ra tinh lực cho người, một cách mau chóng, dễ mà bồi bổ. Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng kiện và thanh thoi không hề biết đau lưng.

Những người có chứng liệt dương, liệt âm, hoặc phòng-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc này, thấy liền hiệu nghiệm.

Già cả muốn sinh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi. Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm một hoàn với nước trà. Đàn ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Kiêng ăn nhiều tối, ớt.

Giá 1 hộp 5 hoàn. 1\$50

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Janvier 1936

CHOURINETTE

do những tài tử Duvallès — Berval — Mireille — Sinoel — Maguërite Templey và Pierre de Guingand sắm những vai chính. Một phim vui suốt từ đầu đến cuối — âm nhạc nghe rất sảng tai lại có tài tử khôi hài Duvallès sắm trò trong phim này rất khéo khiến các ngài đến xem phải cười đến tức bụng.

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Janvier 1936

ANTONIA (ROMANCE HONGROISE)

Phim của hãng Pathé Natan do những tài tử Marcelle Chantal — Fernand Gravey — Josette Day — Robert Arnoux — Jean Worms sắm những vai chính do các ông Max Neufeld và Jean Boyer dàn cảnh đồng theo vở của ông Melchior Langyel. Tích chuyện rất ly kỳ vui vẻ — đàn hát du dương — làm đoạn xem rất cảm động thương tâm.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 10 đến thứ năm 16 Janvier 1936

L'ANGE GARDIEN

Một tích chuyện vừa vui vừa cảm động do những tài tử: Polla Illery Goupil — Christiane Delyne Thérèse Reynler và kép hát trữ danh André Baugé sắm vai chính. Các bạn đến xem phim này sẽ được nghe những điệu hát tuyệt hay của kép Baugé hát.

Ai muốn! Anh em Trung, Nam, Bắc!

Anh em Trung, Nam, Bắc ai muốn kiếm việc làm, công việc làm tại nhà rất giản tiện. Mỗi ngày có thể có từ 0\$50 tới 2\$50 tùy sức của anh em. Ai muốn thì cứ hỏi ngay nơi đây sẽ sẵn lòng trả lời không cần phải để ở tem theo thư. Ai muốn! Ai muốn! nên viết thư về hỏi gấp đi.

(COCHINCHINE)

BÙI - CHÍ - VIỆT

CAOLANH

ĐỒI CHỖ Ở

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phố hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở:

số 83 phố Quan Thánh — Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, vân vân.
GIỜ TIẾP KHÁCH } Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
 } Buổi tối từ 6 giờ đến 9 giờ